|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ**Số: /TTr-BKHĐTDỰ THẢO | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Hà Nội, ngày tháng năm 2024* |

**TỜ TRÌNH**

**Đề nghị xây dựng Nghị quyết của Quốc hội về** **sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 119/2020/QH14 ngày 19 tháng 06 năm 2020 của Quốc hội về tổ chức mô hình chính quyền đô thị và thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng**

 Kính gửi: Chính phủ

Tại Nghị quyết số 43-NQ/TW ngày 24/01/2019 của Bộ Chính trị (khóa XII) về xây dựng và phát triển thành phố Đà Nẵng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, Bộ Chính trị đồng ý chủ trương cần có cơ chế, chính sách đặc thù để xây dựng và phát triển thành phố Đà Nẵng, tạo động lực cho phát triển khu vực miền Trung - Tây Nguyên và cả nước.

Tại Nghị quyết số 110/2023/QH15 ngày 29/11/2023 của Quốc hội đã quyết nghị: “giao Chính phủ nghiên cứu, trình Quốc hội xem xét sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 119/2020/QH14 của Quốc hội về thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị và một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng”.

Tại Công văn số 10187/VPCP-QHĐP ngày 28/12/2023 của Văn phòng Chính phủ về sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 119/2020/QH14 ngày 19 tháng 06 năm 2020 của Quốc hội về tổ chức mô hình chính quyền đô thị và thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng, Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái có ý kiến: “Thống nhất với đề nghị của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng về sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 119/2020/QH14 ngày 19 tháng 06 năm 2020 của Quốc hội về tổ chức mô hình chính quyền đô thị và thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng; phấn đấu trình Quốc hội tại kỳ họp gần nhất. Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng phối hợp chặt chẽ với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Nội vụ và các Bộ, cơ quan liên quan trong quá trình xây dựng hồ sơ, đảm bảo tiến độ và chất lượng.

Giao Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng và các Bộ, cơ quan liên quan khẩn trương nghiên cứu, chuẩn bị các nội dung liên quan đến sửa đổi, bổ sung việc thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị trong hồ sơ Đề nghị xây dựng Nghị quyết và hồ sơ dự thảo Nghị quyết của Quốc hội về sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 119/2020/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2020.

Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng và các Bộ, cơ quan liên quan khẩn trương nghiên cứu, chuẩn bị các nội dung liên quan đến sửa đổi, bổ sung một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng; tổng hợp các nội dung liên quan đến sửa đổi, bổ sung việc thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị của Bộ Nội vụ để xây dựng hồ sơ Đề nghị xây dựng Nghị quyết và hồ sơ dự thảo Nghị quyết của Quốc hội về sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 119/2020/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2020”.

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Kế hoạch và Đầu tư kính trình Chính phủ đề nghị xây dựng Nghị quyết của Quốc hội về sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 119/2020/QH14 ngày 19 tháng 06 năm 2020 của Quốc hội về tổ chức mô hình chính quyền đô thị và thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng (*sau đây gọi là dự thảo Nghị quyết của Quốc hội)* như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT PHẢI XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT**

Thành phố Đà Nẵng ở trung độ của đất nước, cách Hà Nội 759km và thành phố Hồ Chí Minh 960km, nằm trên trục giao thông Bắc - Nam về đường bộ (Quốc lộ 1A), đường sắt, đường biển và đường hàng không; phía bắc giáp Thừa Thiên-Huế, phía nam và phía tây giáp tỉnh Quảng Nam, phía đông giáp biển Đông. Nghị quyết số 26-NQ/TW nêu 5 quan điểm, 7 nhóm nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu. Trong đó, thành phố Đà Nẵng có vai trò quan trọng trong sự phát triển vùng và được xác định trở thành trung tâm nhiều ngành, lĩnh vực, phù hợp với các định hướng lớn được nêu trong Nghị quyết số 43-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa XII) về xây dựng và phát triển thành phố đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, như: đầu tư, hình thành và phát triển các trung tâm dịch vụ hậu cần nghề cá kết hợp với quốc phòng, an ninh; các trung tâm logistics gắn với cảng biển, cảng hàng không và cửa khẩu; hình thành một số trung tâm khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo; phát triển Đại học Đà Nẵng trở thành Đại học quốc gia, phát triển Đà Nẵng thành hạt nhân của trung tâm y tế chuyên sâu, thành trung tâm văn hóa, nghệ thuật, nghiên cứu khoa học và đào tạo nhân lực văn hóa, nghệ thuật của vùng.

Với lợi thế về điều kiện hạ tầng kỹ thuật thuận lợi như sân bay quốc tế Đà Nẵng, cảng Đà Nẵng, cơ sở lưu trú, hạ tầng đô thị, hệ thống giáo dục, y tế phát triển khá toàn diện đã giúp Đà Nẵng hình thành từng bước hệ thống dịch vụ, logistics, trung tâm cung cấp dịch vụ y tế, giáo dục đào tạo của khu vực miền Trung - Tây Nguyên và cả nước. Điều này phần nào khẳng định được vai trò, vị thế, sự quan tâm của Bộ Chính trị, Trung ương đối với thành phố trong quá trình phát triển vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải Trung Bộ nói riêng và cả nước nói chung.

Nhằm thể chế hóa Nghị quyết số 43-NQ/TW ngày 24/01/2019 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển thành phố Đà Nẵng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết số 119/2020/QH14 về xây dựng và phát triển thành phố Đà Nẵng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Đây là Nghị quyết nhằm hướng đến mục tiêu xây dựng bộ máy chính quyền thành phố gọn nhẹ hơn, hoạt động nhanh nhạy, thông suốt hơn, cơ quan hành chính tích cực, chủ động điều hành, giải quyết kịp thời và hiệu quả những vấn đề cấp bách ở địa phương; góp phần tích cực vào việc cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh, tăng cường thu hút đầu tư nước ngoài và trong nước, sử dụng hiệu quả các nguồn vốn đầu tư, hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp hoạt động.

Tuy nhiên, trong quá trình triển khai Nghị quyết số 119/2020/QH14 của Quốc hội còn chậm so với kế hoạch, một số cơ chế tuy đã được thực hiện nhưng hiệu quả còn thấp, một số cơ chế chính sách chưa được quy định cụ thể hoặc đang phải chờ văn bản hướng dẫn nên triển khai chậm. Bối cảnh thực tế hiện nay thành phố cần phải sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 119/2020/QH14 ngày 19 tháng 06 năm 2023 của Quốc hội về tổ chức mô hình chính quyền đô thị và nghiên cứu đề xuất các cơ chế chính sách mới, nhằm khắc phục những thách thức mới đối với sự phát triển của thành phố trong thời gian tới là cần thiết.

**II. VỀ MỤC TIÊU, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT**

**1. Mục tiêu**

Sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 119/2020/QH14 ngày 19 tháng 06 năm 2023 của Quốc hội về tổ chức mô hình chính quyền đô thị và Xây dựng các cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội nhằm tạo cơ sở pháp lý hữu hiệu để phát huy tiềm năng, lợi thế, tạo đột phá, giải quyết các điểm nghẽn, nút thẳt về phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố, góp phần xây dựng và phát triển Thành phố Đà Nẵng đến năm 2030 tầm nhìn đến năm 2050 như mục tiêu đã đặt ra tại Nghị quyết số 43-NQ/TW ngày 24/01/2019 của Bộ Chính trị (khóa XII); Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 03/11/2022 của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 81/2023/QH15 của Quốc hội.

**2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết**

* Bảo đảm tuân thủ các quy định của Hiến pháp 2013, phù hợp với định hướng phát triển tại Nghị quyết số 43-NQ/TW ngày 24/01/2019 của Bộ Chính trị (khóa XII); Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 03/11/2022 của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 81/2023/QH15 của Quốc hội.
* Quy định sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 119/2020/QH14 ngày 19 tháng 06 năm 2023 của Quốc hội về tổ chức mô hình chính quyền đô thị và một số cơ chế, chính sách đặc thù để phát triển Thành phố thuộc thấm quyền của Quổc hội, khác với các quy định của luật hiện hành hoặc chưa có luật điều chỉnh. Việc xây dựng cơ chể, chính sách không phải chỉ riêng cho Thành phố mà còn tạo điều kiện cho Thành phố phát huy vai trò là đầu tàu, dẫn dắt phát triển kinh tế của vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải Trung Bộ.
* Cho phép tiếp tục áp dụng các cơ chể, chính sách thực hiện đạt kết quả tại Nghị quyết số 119/2020/QH14; bổ sung các cơ chể chính sách phù hợp đang được thí điểm tại một số địa phương và một số cơ chế chính sách có trong dự thảo Luật đất đai sửa đổi, Luật Nhà ở sửa đổi dự kiến trình Quốc hội thời gian tới. Việc ban hành các chính sách mới phải bảo đảm sự ổn định và tạo động lực cho phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.
* Quy định cơ chế, chính sách đặc thù cho Thành phổ phải có trọng tâm, trọng điểm, phù họp với bối cảnh thực tiễn phát triển của Thành phố và phù hợp với khả năng cân đối nguồn lực của Nhà nước, trên cơ sở huy động đa dạng các nguồn lực xã hội để tập trung phát triển nhanh kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, từng bước giải quyết các thách thức, đáp ứng yêu cầu của giai đoạn phát triến mới.

Việc ban hành các chính sách mới phải được đồng thuận của người dân và doanh nghiệp; bảo đảm sự ổn định và tạo động lực cho sự phát triển kinh tể - xà hội, không ảnh hưởng lớn đến môi trường đầu tư, kinh doanh.

* Tăng cường phân cấp, ủy quyền cho Thành phố nhằm tạo sự chủ động, sáng tạo, tăng tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của Thành phố. Thực hiện phân cấp, ủy quyền tối đa cho Thành phố theo hướng tạo điều kiện thuận lợi nhất cho Thành phố phát triển theo nguyên tắc phân cấp, ủy quyền theo hướng phân cấp 01 cấp, đồng thời bảo đảm nhiệm vụ kiểm tra, giám sát của Quốc hội, Chính phủ, Hội đồng nhân dân các cấp của Thành phổ và có cơ chế kiểm soát quyền lực, thực hiện công khai minh bạch và trách nhiệm giải trình.

**III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA NGHỊ QUYẾT**

**1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết này quy định về việc tổ chức mô hình chính quyền đô thị và thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Đà Nẵng (sau đây gọi là Thành phố) về quản lý đầu tư; tài chính, ngân sách nhà nước; quản lý đô thị, tài nguyên, môi trường; ngành, nghề ưu tiên thu hút nhà đầu tư chiến lược vào Thành phố; quản lý khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo; tổ chức bộ máy của chính quyền Thành phố.

**2. Đối tượng áp dụng:**

- Cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị và các tổ chức chính trị - xã hội.

- Tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp.

- Tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

**IV. MỤC TIÊU, NỘI DUNG CỦA CHÍNH SÁCH, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH**

Các nội dung của chính sách trong đề cương dự thảo Nghị quyết được xây dựng theo 02 nhóm cơ chế, chính sách đặc thù với 34 chính sách cụ thể, bao gồm:

- Nhóm 1: Chính sách về tổ chức mô hình chính quyền đô thị của thành phố Đà Nẵng (08 chính sách).

- Nhóm 2: Các chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng được đề xuất thực hiện thí điểm (26 chính sách), bao gồm: (1) Chính sách về quản lý đầu tư (04 chính sách); (2) Chính sách về tài chính, ngân sách nhà nước, thuế, hải quan (05 chính sách); (3) Chính sách về quy hoạch, đô thị và tài nguyên, môi trường (06 chính sách); (4) Chính sách về thu hút nhà đầu tư chiến lược (01 chính sách); (5) Chính sách về vi mạch, bán dẫn, trí tuệ nhân tạo, thông tin truyền thông, quản lý khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo (08 chính sách); (6) Chính sách về tiền lương, thu nhập (02 chính sách).

**Nhóm 1:** **Cơ chế, chính sách về tổ chức mô hình chính quyền đô thị tại thành phố Đà Nẵng (08 chính sách)**

**1. Chính sách 1: Về tổ chức mô hình chính quyền đô thị tại thành phố Đà Nẵng**

**- Mục tiêu của chính sách:**

+ Xây dựng mô hình chính quyền đô thị tại thành phố Đà Nẵng theo hướng tinh gọn hiệu lực, hiệu quả, đảm bảo sự linh hoạt, thông suốt trong quá trình vận hành, đáp ứng yêu cầu phát triển thành phố theo hướng năng động, sáng tạo trong thời kỳ mới.

+ Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước của chính quyền các cấp của thành phố và chất lượng, hiệu quả cung ứng dịch vụ công trên địa bàn thành phố; phù hợp với đặc điểm, tính chất của đô thị và khu vực nông thôn đang đô thị hóa; đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

+ Nâng cao tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền đô thị; huy động cao nhất mọi nguồn lực cho sự phát triển bền vững, thúc đẩy việc hình thành đô thị văn minh, hiện đại;

+ Góp phần nâng cao đời sống vật chất tinh thần cho nhân dân, giải quyết nhu cầu chính đáng của người dân và doanh nghiệp, phù hợp với quá trình hội nhập quốc tế; góp phần xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh, tinh gọn, hiệu quả, phát huy quyền làm chủ của nhân dân, xây dựng thành phố văn minh, hiện đại.

**- Nội dung của chính sách:** Tổ chức mô hình chính quyền đô thị tại thành phố Đà Nẵng kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2026.

**- Giải pháp thực hiện chính sách đã được lựa chọn và lý do lựa chọn chính sách:**

**2. Chính sách 2: Về thẩm quyền của HĐND thành phố Đà Nẵng quyết định biên chế cán bộ, công chức làm việc tại phường, xã**

**- Mục tiêu của chính sách:** Quy định thẩm quyền của HĐND thành phố căn cứ loại đơn vị hành chính cấp xã, quy mô dân số và diện tích tự nhiên tăng thêm của đơn vị hành chính cấp xã để quyết định biên chế cán bộ, công chức làm việc tại phường, xã (đảm bảo thực hiện theo khung quy định của Chính phủ tại Nghị định số 33/2023/NĐ-CP) để làm cơ cở thực hiện thống nhất liên thông trong quản lý cán bộ, công chức, thuận tiện trong bố trí điều động, biệt phái, luân chuyển cán bộ, công chức trong hệ thống chính trị (giữa quận, huyện và phường, xã; giữa cán bộ, công chức của khối Đảng, Đoàn thể sang Chính quyền) việc tuyển dụng, quản lý, sử dụng cán bộ, công chức được liên thông, đồng bộ và đảm bảo chế độ, chính sách tương đồng đối với cán bộ, công chức theo vị trí việc làm áp dụng từ 01/7/2024.

**- Nội dung của chính sách:** Căn cứ loại đơn vị hành chính cấp xã, quy mô dân số và diện tích tự nhiên tăng thêm của đơn vị hành chính cấp xã theo quy định của Chính phủ để quyết định biên chế cán bộ, công chức làm việc tại phường, xã.

**- Giải pháp thực hiện chính sách đã được lựa chọn và lý do lựa chọn chính sách:**

Quy định tại dự thảo Nghị quyết phân quyền xác định, quyết định biên chế cán bộ, công chức làm việc tại phường, xã cho HĐND thành phố, làm cơ sở thực hiện quy định về liên thông cán bộ, công chức cấp xã với công chức cấp huyện trở lên trong hệ thống chính trị, cụ thể “Căn cứ loại đơn vị hành chính cấp xã, quy mô dân số và diện tích tự nhiên tăng thêm của đơn vị hành chính cấp xã theo quy định của Chính phủ, HĐND thành phố quyết định biên chế cán bộ, công chức làm việc tại phường, xã”.

Việc xác định biên chế cán bộ phường, xã và công chức làm việc tại xã là biên chế cấp huyện trở lên để làm cơ cở để thực hiện thống nhất liên thông trong quản lý cán bộ, công chức, thuận tiện trong bố trí điều động, biệt phái, luân chuyển cán bộ, công chức quận, huyện về nhận công tác tại phường, xã; cán bộ, công chức của khối Đảng, Đoàn thể sang Chính quyền hoặc giữa quận - phường, đảm bảo việc tuyển dụng, quản lý, sử dụng cán bộ, công chức được thống nhất, nhất quán và đảm bảo chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức. Tạo sự chuyển biến trong hệ thống công vụ; tạo điều kiện, môi trường để rèn luyện, phát triển, quy hoạch tạo nguồn cán bộ, công chức làm việc phường, xã góp phần nâng cao năng lực thực hiện nhiệm vụ từ đó góp phần phát triển kinh tế của địa phương.

**3. Chính sách 3: Hoàn thiện cơ cấu tổ chức của HĐND thành phố Đà Nẵng theo hướng tăng số lượng đại biểu hoạt động chuyên trách**

**- Mục tiêu của chính sách:**

Sau 3 năm tổ chức thực hiện, mô hình chính quyền đô thị đã bộc lộ rõ tính ưu việt, tuy nhiên vẫn còn một số hạn chế nhất định, một trong những nguyên nhân là thiếu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan giám sát độc lập sau khi thành phố Đà Nẵng không tổ chức HĐND quận, phường. Số lượng đại biểu hoạt động kiêm nhiệm chiếm đa số, bộ máy cơ quan giúp việc còn mỏng trong khi đó nhiệm vụ tăng, đối tượng giám sát tăng lên rất nhiều, do đó, đã ảnh hưởng không nhỏ đến công tác kiểm tra, theo dõi, đôn đốc kết quả thực hiện.

Nhằm tăng cường cơ chế kiểm soát quyền lực đối với chính quyền địa phương và cơ quan tư pháp ở 2 cấp thành phố, trong việc giám sát hoạt động của UBND quận, UBND phường, Tòa án nhân dân và Viện kiểm sát nhân dân quận; xem xét việc trả lời chất vấn của đại biểu HĐND thành phố đối với Chủ tịch UBND quận, Chánh án Tòa án nhân dân, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận..., việc xem xét Ban của HĐND có 01 Ủy viên chuyên trách là rất cần thiết, có cơ sở và phù hợp tình hình phát triển trong điều kiện mới tại thành phố Đà Nẵng và phải được điều chỉnh bằng Nghị quyết của Quốc hội.

**- Nội dung của chính sách:**

+ Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố gồm Chủ tịch Hội đồng nhân dân, 02 Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân và các Ủy viên là Trưởng ban của Hội đồng nhân dân thành phố. Chủ tịch Hội đồng nhân dân thành phố có thể là đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động chuyên trách; Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân thành phố là đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động chuyên trách.

+ Ban của Hội đồng nhân dân thành phố gồm Trưởng ban, 02 Phó Trưởng ban và các Ủy viên. Trưởng ban của Hội đồng nhân dân thành phố có thể là đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động chuyên trách; Phó Trưởng ban của Hội đồng nhân dân thành phố là đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động chuyên trách. Ban của Hội đồng nhân dân thành phố có 01 Ủy viên hoạt động chuyên trách.

**- Giải pháp thực hiện chính sách đã được lựa chọn và lý do lựa chọn chính sách:** Quy định cụ thể về tổ chức bộ máy của HĐND thành phố, theo đó tăng số lượng đại biểu chuyên trách: Ban của HĐND thành phố có 01 Ủy viên hoạt động chuyên trách.

Việc tăng thêm 01 Ủy viên hoạt động chuyên trách sẽ góp phần nâng cao chất lượng thực hiện nhiệm vụ giám sát, công tác thẩm tra, tham mưu Thường trực và HĐND thành phố trong việc quyết định đối với các quyết sách của địa phương... Khi tăng cường số lượng ủy viên chuyên trách cho Ban của HĐND, sẽ tăng cường giám sát, chất vấn, phản biện, giải quyết kiến nghị, phản ánh cho người dân và doanh nghiệp cũng như góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế địa phương, góp phần giúp nâng cao hiệu quả tiến độ công việc, góp phần vào sự phát triển kinh tế của thành phố.

**4. Chính sách 4: Về tổ chức bộ máy cơ quan chuyên môn thuộc UBND quận**

**- Mục tiêu của chính sách:**

+ Đảm bảo số lượng phòng chuyên môn của mỗi quận không vượt quá số lượng tối đa cơ quan chuyên môn theo quy định của Chính phủ.

+ Việc tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND quận đảm bảo quản lý đa ngành, đa lĩnh vực, bảo đảm tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân quận.

**- Nội dung của chính sách:** Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể, đổi tên, quy định chức năng nhiệm vụ các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân quận, đảm bảo không vượt quá số lượng tối đa cơ quan chuyên môn theo quy định của Chính phủ; tổ chức quản lý đa ngành, đa lĩnh vực, bảo đảm tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân quận.

**- Giải pháp thực hiện chính sách đã được lựa chọn và lý do lựa chọn chính sách:**

Để đảm bảo việc thực hiện chức năng nhiệm vụ quản lý đô thị, tổ chức bộ máy tinh gọn, năng động, phù hợp với đặc thù từng quận, phát huy hiệu quả quản lý nhà nước theo mô hình chính quyền đô thị, đề xuất bổ sung thẩm quyền của UBND thành phố Đà Nẵng căn cứ vào quy định của Chính phủ và tình hình thực tiễn công tác quản lý đô thị tại mỗi địa bàn quận để chủ động: “quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể, đổi tên, quy định chức năng nhiệm vụ các cơ quan chuyên môn thuộc UBND quận, đảm bảo không vượt quá số lượng tối đa cơ quan chuyên môn theo quy định của Chính phủ; tổ chức quản lý đa ngành, đa lĩnh vực, bảo đảm tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân quận”.

Khi giao UBND thành phố được quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể, đổi tên, quy định chức năng nhiệm vụ các cơ quan chuyên môn thuộc UBND quận, đảm bảo không vượt quá số lượng tối đa cơ quan chuyên môn theo quy định của Chính phủ thì việc tổ chức các cơ quan chuyên môn của UBND quận vẫn đảm bảo mục tiêu quản lý đa ngành, đa lĩnh vực, bảo đảm tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân quận phù hợp với đặc thù của địa phương

**5. Chính sách 5: Về thực hiện thống nhất, liên thông một chế độ công vụ đối với cán bộ phường và cán bộ, công chức xã**

**- Mục tiêu của chính sách:** Thống nhất việc bầu tuyển dụng, quản lý, sử dụng cán bộ, công chức làm việc tại xã và cán bộ phường thực hiện theo quy định về bầu cử, tuyển dụng, sử dụng, quản lý công chức và thuộc biên chế công chức cấp huyện được giao hằng năm. Thống nhất trong các quy định pháp luật về tuyển dụng, quản lý, sử dụng, kỷ luật, khen thưởng, giải quyết chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức; không phân biệt giữa cán bộ, công chức cấp huyện và cán bộ, công chức cấp xã để tạo sự liên thông, đồng bộ trong quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, điều động và bố trí nguồn lực nhân sự phục vụ công tác xây dựng, tham mưu quản lý nhà nước trên địa bàn Thành phố.

**- Nội dung của chính sách:** Biên chế cán bộ, công chức làm việc tại xã, phường thuộc biên chế cán bộ, công chức cấp huyện được giao hàng năm. Việc bầu, tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức làm việc tại xã, phường thực hiện theo quy định của pháp luật và theo thẩm quyền, phân cấp quản lý.

**- Giải pháp thực hiện chính sách đã được lựa chọn và lý do lựa chọn chính sách:**

Đội ngũ cán bộ, công chức phường, xã được quy định tuyển dụng, quản lý, sử dụng như công chức cấp huyện trở lên.

Thực tiễn phát triển của thành phố đòi hỏi đội ngũ cán bộ, công chức phải có sự ổn định và liên thông để liên tục đào tạo, bồi dưỡng, bố trí công tác theo yêu cầu nhiệm vụ. Thống nhất trong chế độ công vụ, chuẩn hóa đội ngũ cán bộ, công chức phường, xã sẽ góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, từ đó nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính phục vụ tổ chức, công dân; hiệu quả hơn về quản lý kinh tế xã hội tại phường, xã và đặc biệt hiệu quả trong quản lý đô thị thông qua đó, đảm bảo nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội; tạo động lực làm việc cho cán bộ, công chức phường, xã phát huy năng lực, cống hiến, đó chính là nguồn lực để triển khai thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước tại địa phương trên toàn diện về phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng, an sinh xã hội, phục vụ Nhân dân.

**6. Chính sách 6: Về thành lập Sở An toàn thực phẩm là cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố Đà Nẵng**

**- Mục tiêu của chính sách:** Nhằm phát huy hơn nữa các hiệu quả đạt được từ mô hình thí điểm Ban Quản lý An toàn thực phẩm, thông qua các kết quả hoạt động trong thời gian gần 06 năm qua nhận thấy việc thành lập Sở An toàn thực phẩm mang tính tất yếu trong giai đoạn hiện nay. Thông qua việc thành lập một cơ quan chuyên môn về an toàn thực phẩm thuộc Ủy ban nhân dân thành phố sẽ tạo điều kiện nhằm phát huy tối đa các hiệu quả mà mô hình thí điểm Ban Quản lý An toàn thực phẩm đã đạt được và khắc phục những hạn chế về mặt pháp lý của mô hình Ban Quản lý (do là một mô hình thí điểm nên chưa được quy định trong hệ thống văn bản pháp luật vì vậy trong quá trình hoạt động đã gặp một số vướng mắc về pháp lý: thẩm quyền thanh tra, ra quyết định xử phạt). Việc hình thành Sở An toàn thực phẩm sẽ đảm bảo tính thống nhất, không chồng chéo trong bộ máy chính quyền địa phương đồng thời giải quyết những khó khăn trong quá trình hoạt động của mô hình thí điểm Ban.

**- Nội dung của chính sách:** Hội đồng nhân dân thành phố thành lập Sở An toàn thực phẩm là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Sở An toàn thực phẩm trên cơ sở chuyển chức năng quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm, thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm từ các sở khác sang.

**- Giải pháp thực hiện chính sách đã được lựa chọn và lý do lựa chọn chính sách:** Để khắc phục các hạn chế, vướng mắc về quy định của của Luật An toàn thực phẩm, Luật Xử lý vi phạm hành chính khi hình thành Sở An toàn thực phẩm, UBND thành phố Đà Nẵng nhận thấy cần thiết đưa vào Nghị quyết của Quốc hội để có cơ sở triển khai thực hiện; đồng thời đảm bảo quy trình lấy ý kiến các Bộ ngành liên quan khi địa phương triển khai thực hiện.

Căn cứ Chỉ thị 17-CT/TW của Ban Bí thư và trên cơ sở đánh giá hiệu quả đạt được sau thời gian thí điểm hoạt động, nhằm bắt kịp nhịp độ phát triển của Thành phố, góp phần ổn định và phát triển kinh tế, xã hội của Thành phố, Ủy ban nhân dân Thành phố Đà Nẵng đề xuất “Hội đồng nhân dân Thành phố thành lập Sở An toàn thực phẩm là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố trên cơ sở chuyển chức năng quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm; thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm từ các sở chuyên ngành sang”.

Thành lập Sở An toàn thực phẩm là cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố sẽ giúp UBND thành phố triển khai thực hiện công tác quản lý an toàn thực phẩm, tham gia giám sát, truy xuất nguồn gốc tại các chợ, trung tâm thương mại, dịch vụ ngày càng được nâng cao, tăng chất lượng hàng hóa trên địa bàn thành phố Đà Nẵng. Nâng cao nhận thức, sự quan tâm của các cơ sở sản xuất, kinh doanh nhỏ, siêu nhỏ. Tập trung đầu mối thanh tra, kiểm tra thuận lợi cho người dân khi chỉ có một cơ quan quản lý an toàn thực phẩm cấp thành phố tiến hành thanh tra, kiểm tra cơ sở với tần suất theo quy định, tránh chồng chéo và tình trạng mỗi năm một cơ sở, doanh nghiệp phải chịu sự thanh tra, kiểm tra của nhiều cơ quan quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm. Tạo sự thống nhất một đầu mối thực hiện các thủ tục hành chính, cấp phép mà trước đây phân cấp cho 03 Sở, tạo sự thuận lợi, nhất quán, đồng bộ từ tiếp nhận hồ sơ, thẩm định, cấp phép, quản lý, hậu kiểm, thanh tra... các cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm, các cơ sở dịch vụ ăn uống cũng như giảm sát mối nguy, quản lý chất lượng thực phẩm. Mô hình quản lý trên một đầu mối đã tạo sự tín nhiệm và thuận lợi cho người hành nghề trong giải quyết các thủ tục hành chính về an toàn thực phẩm. Qua đó góp phần kéo giảm đáng kể thời gian, công sức, tiền của của người hành nghề, đồng thời tăng tỷ lệ hài lòng của người hành nghề đối với việc cung cấp dịch vụ hành chính công về an toàn thực phẩm.

**7. Chính sách 7: Về thẩm quyền thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND quận, HĐND phường quy định tại các văn bản pháp luật chuyên ngành**

**- Mục tiêu của chính sách:** Đảm bảo các nội dung liên quan đến thẩm quyền quyết định của HĐND quận trước đây tại các văn bản quy phạm pháp luật được quy định để khi thực hiện chính quyền đô thị, các địa phương có cơ sở pháp lý triển khai thực hiện đặc biệt là các nhiệm vụ phức tạp liên quan đến quy hoạch, quản lý đất đai...

**- Nội dung của chính sách:** Ủy ban nhân dân phường quyết định theo thẩm quyền hoặc trình Ủy ban nhân dân quận để trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định đối với nhiệm vụ theo quy định của pháp luật phải trình Hội đồng nhân dân phường thông qua trước khi quyết định hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định, trừ trường hợp luật, nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội có quy định khác.

**- Giải pháp thực hiện chính sách đã được lựa chọn và lý do lựa chọn chính sách:**

Đề xuất quy định cụ thể cơ quan, tổ chức nhận chuyển giao nhiệm vụ đối với các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND quận, phường trước đây như sau:

“Đối với nhiệm vụ theo quy định của pháp luật phải trình Hội đồng nhân dân phường thông qua trước khi quyết định hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định thì Ủy ban nhân dân phường quyết định theo thẩm quyền hoặc trình Ủy ban nhân dân quận để trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định, trừ trường hợp luật, nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội có quy định khác.

Đối với nhiệm vụ theo quy định của pháp luật phải trình Hội đồng nhân dân quận thông qua trước khi quyết định hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định thì Ủy ban nhân dân quận quyết định theo thẩm quyền hoặc trình Ủy ban nhân dân thành phố để trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định, trừ trường hợp luật, nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội có quy định khác.”

Việc quy định đầy đủ thẩm quyền thay thế thẩm quyền HĐND quận, phường trước đây trên các lĩnh vực, đảm bảo giải quyết triệt để những khó khăn, vướng mắc về chuyển giao nhiệm vụ của HĐND quận, phường khi thực hiện tổ chức mô hình chính quyền đô thị, góp phần ổn định tổ chức bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, góp phần vào sự phát triển kinh tế của thành phố, giải quyết triệt để những khó khăn, vướng mắc về chuyển giao nhiệm vụ của HĐND quận, phường khi thực hiện tổ chức mô hình chính quyền đô thị giúp tiếp tục phát huy tính ưu việt của mô hình chính quyền đô thị, đảm bảo cho người dân tiếp tục thụ hưởng những thành quả của mô hình này.

**8. Chính sách 8: Về việc bãi bỏ văn bản của HĐND quận, phường và UBND phường ban hành trước ngày 01/7/2021**

**- Mục tiêu của chính sách:** Đảm bảo quy định rõ về thẩm quyền xử lý văn bản quy phạm pháp luật của HĐND quận, phường và văn bản của UBND phường ban hành trước ngày 01/7/2021, đảm bảo cơ sở pháp lý khi thực hiện trong thực tiễn.

**- Nội dung của chính sách:** Trường hợp văn bản của chính quyền địa phương ở quận, phường được ban hành trước ngày 01 tháng 7 năm 2021 mà không còn phù hợp thì: Hội đồng nhân dân thành phố bãi bỏ văn bản của Hội đồng nhân dân quận và văn bản của Hội đồng nhân dân phường; Ủy ban nhân dân quận bãi bỏ văn bản của Ủy ban nhân dân phường trực thuộc.

**- Giải pháp thực hiện chính sách đã được lựa chọn và lý do lựa chọn chính sách:** Quy định cụ thể thẩm quyền thay thế, bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật của HĐND quận, phường và UBND phường ban hành trước ngày 01/7/2021. Cụ thể: “Hội đồng nhân dân thành phố bãi bỏ văn bản của Hội đồng nhân dân quận và văn bản của Hội đồng nhân dân phường; Ủy ban nhân dân quận bãi bỏ văn bản của Ủy ban nhân dân phường trực thuộc” nhằm giải quyết khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện tổ chức mô hình chính quyền đô thị, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của cơ quan nhà nước góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

**Nhóm 2: Các chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng được đề xuất thực hiện thí điểm (26 chính sách)**

**1. Chính sách 1: Về thí điểm tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư**

**- Mục tiêu của chính sách:** Tạo cơ chế đặc thù về lựa chọn phương thức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư để thí điểm thực hiện, từ đó làm tiền đề, tạo động lực cũng như hành lang pháp lý cho việc thực hiện các dự án công trình ngầm khác của cả nước. Đồng thời, sớm tổ chức đấu thầu lựa chọn Nhà đầu tư thực hiện dự án cũng như giải quyết được việc sắp xếp, xử lý các khu đất công có trong ranh dự án theo quy định về Luật quản lý, sử dụng tài sản công đối với các khu đất công, tránh để khu đất thực hiện dự án bị hoang hóa, lãng phí hoặc quy hoạch treo ảnh hưởng tới cuộc sống của người dân tại các khu vực này.

**- Nội dung của chính sách:** Ủy ban nhân dân Thành phố tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

a) Thuộc danh mục dự án cần thu hồi đất theo trường hợp nhà nước thu hồi đất để phát triển kinh tế xã hội vì lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng theo quy định của pháp luật về đất đai.

b) Có diện tích đất do Nhà nước quản lý trong khu đất thực hiện dự án.

c) Đất chưa được giải phóng mặt bằng.

d) Phần diện tích đất do Nhà nước quản lý trong các khu đất thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án quy định tại khoản này không phải thực hiện thủ tục sắp xếp lại, xử lý nhà đất theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.

**- Giải pháp thực hiện chính sách đã được lựa chọn và lý do lựa chọn chính sách:**

Quy định tại dự thảo Nghị quyết về việc thí điểm cho phép Ủy ban nhân dân Thành phố tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất. Sớm giúp Thành phố tổ chức đấu thầu lựa chọn Nhà đầu tư trên Thành phố (kéo dài qua rất nhiều năm). Đa phần đây là các dự án lớn (khu đô thị, trung tâm thương mại có diện tích lớn, ở vị trí đắc địa, trong nhiều trường hợp là cả một khu vực hoặc một ô phố…), một khi đi vào hoạt động góp phần nâng cao đời sống của người dân, giải quyết các nhu cầu an sinh xã hội. Đẩy nhanh quá trình đưa đất vào sử dụng, triển khai đầu tư dự án, hạn chế tối đa tình trạng hoang hóa, lãng phí đất trong quá trình sắp xếp lại, xử lý nhà đất theo quy định của Luật quản lý, sử dụng tài sản công.

**2. Chính sách 2: Về thí điểm tách dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng ra khỏi dự án đầu tư công**

**- Mục tiêu của chính sách:** Tạo điều kiện triển khai công tác giải phóng mặt bằng ngay sau khi phê duyệt chủ trương đầu tư đối với các dự án có phạm vi sử dụng đất rõ ràng, thực hiện đồng thời với các bước khác, đẩy nhanh thời gian hoàn thiện dự án, giảm chi phí giải phóng mặt bằng và hạn chế việc phải điều chỉnh dự án.

**- Nội dung của chính sách:**

Hội đồng nhân dân thành phố quyết định chủ trương đầu tư dự án tổng thể có quy mô dự án nhóm B thuộc lĩnh vực giao thông, thủy lợi theo quy định của pháp luật về đầu tư công, có quyền quyết định cho phép tách riêng công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng thành dự án độc lập khi phê duyệt chủ trương đầu tư dự án tổng thể; quyết định mục tiêu, quy mô, tổng mức đầu tư, cơ cấu nguồn vốn, địa điểm đầu tư của dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng tại quyết định chủ trương đầu tư dự án tổng thể.

Căn cứ chủ trương đầu tư dự án tổng thể, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định đầu tư, điều chỉnh dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng trong phạm vi mục tiêu, quy mô, tổng mức đầu tư, cơ cấu nguồn vốn, địa điểm thực hiện dự án tổng thể.

Trường hợp điều chỉnh dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng phát sinh yếu tố phải điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án tổng thể, Hội đồng nhân dân Thành phố thực hiện điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án tổng thể trước khi Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố điều chỉnh dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng. Việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án tổng thể và điều chỉnh dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư công và quy định khác của pháp luật có liên quan.

Quyết định đầu tư dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng là căn cứ để cấp có thẩm quyền quyết định bố trí vốn kế hoạch đầu tư công hằng năm để thực hiện, đồng thời là căn cứ để cơ quan nhà nước có thẩm quyền thu hồi đất ban hành thông báo thu hồi đất, quyết định thu hồi đất.

Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành danh mục các dự án đầu tư công thực hiện tách dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng ra khỏi dự án đầu tư công.

**- Giải pháp thực hiện chính sách đã được lựa chọn và lý do lựa chọn chính sách:**

Quy định tại dự thảo Nghị quyết về chính sách đặc thù theo hướng cho phép thí điểm Hội đồng nhân dân thành phố quyết định chủ trương đầu tư dự án tổng thể có quy mô dự án nhóm B thuộc lĩnh vực giao thông, thủy lợi theo quy định của pháp luật về đầu tư công, có quyền quyết định cho phép tách riêng công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng thành dự án độc lập khi phê duyệt chủ trương đầu tư dự án tổng thể; quyết định mục tiêu, quy mô, tổng mức đầu tư, cơ cấu nguồn vốn, địa điểm đầu tư của dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng tại quyết định chủ trương đầu tư dự án tổng thể.

Công tác giải phóng mặt bằng được thực hiện sớm, tạo thêm quỹ thời gian cho công tác xây lắp, giảm áp lực về thời gian bố trí vốn thực hiện dự án cho địa phương, gián tiếp cải thiện chất lượng công trình, dự án. Tiến độ dự án được rút ngắn, dự án sớm đi vào hoạt động, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội trong khu vực, đảm bảo an ninh trật tự an toàn xã hội.

**3. Chính sách 3: Về thí điểm các dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư (PPP) trong lĩnh vực thể thao và văn hóa, hạ tầng thương mại (chợ, trung tâm hội chợ triển lãm)**

**- Mục tiêu của chính sách:**

Để lựa chọn các dự án PPP hạ tầng văn hóa - thể thao, hạ tầng thương mại (chợ hạng 1, hạng 2; TTHCTL), Thành phố ưu tiên đầu tư PPP đối với các dự án quan trọng, tăng cường huy động nguồn lực và sử dụng hiệu quả nguồn lực cho phát triển hạ tầng văn hóa, thể thao, hạ tầng thương mại (chợ hạng 1, hạng 2; TTHCTL).

Tạo điều kiện cho Thành phố có thể chủ động linh hoạt trong việc kêu gọi, triển khai các thủ tục đầu tư PPP nhằm thu hút các nguồn vốn đầu tư từ các khu vực kinh tế ngoài nhà nước, đẩy mạnh hợp tác công tư trong phát triển hạ tầng chiến lược, theo đúng mục tiêu tổng quát của Quốc hội đặt ra tại Nghị quyết số 29/2021/QH15 về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai 2021 - 2025. Theo đó “Tiếp tục thực hiện cơ cấu lại đầu tư công và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công, giảm tỷ trọng vốn đầu tư công trong tổng số vốn đầu tư toàn xã hội, phát huy vai trò dẫn dắt của đầu tư công, tăng cường thu hút các nguồn vốn đầu tư từ các khu vực kinh tế ngoài nhà nước; tạo chuyển biến rõ nét trong đột phá chiến lược về phát triển hạ tầng, thúc đẩy tăng trưởng và bảo đảm an sinh xã hội; góp phần quan trọng để thực hiện các mục tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025.”

**- Nội dung của chính sách:**

+ Ngoài các lĩnh vực đầu tư theo phương thức đối tác công tư quy định tại Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Thành phố được áp dụng đầu tư theo phương thức đối tác công tư đối với các dự án đầu tư trong lĩnh vực thể thao và văn hóa, hạ tầng thương mại (chợ hạng 1, hạng 2, trung tâm hội chợ triển lãm). Trình tự, thủ tục thực hiện các dự án quy định tại điểm này thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư theo phương thức đối tác công tư và quy định khác của pháp luật có liên quan;

+ Quy mô tổng mức đầu tư tối thiểu của dự án PPP trong lĩnh vực thể thao và văn hóa, hạ tầng thương mại (chợ, trung tâm hội chợ triển lãm) không thấp hơn 100 tỷ đồng;

**- Giải pháp thực hiện chính sách đã được lựa chọn và lý do lựa chọn chính sách:**

Quy định tại dự thảo Nghị quyết về chính sách đặc thù theo hướng cho phép thành phố Đà Nẵng được thực hiện thí điểm bổ sung cho áp dụng đầu tư theo phương thức đối tác công tư đối với dự án đầu tư trong lĩnh vực: hạ tầng văn hóa, thể thao; hạ tầng thương mại (chợ hạng 1, hạng 2; trung tâm hội chợ triển lãm).

Sự góp vốn của Nhà nước sẽ đóng vai trò dẫn dắt, để thu hút, khơi thông các nguồn lực xã hội cùng tham gia đầu tư các công trình kết cấu hạ tầng xã hội phục vụ lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng sớm triển khai, phục vụ an sinh xã hội, nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của thành phố, hoàn thành thắng lợi mục tiêu, chỉ tiêu Nghị quyết 43-NQ/TW của Bộ Chính trị đề ra.

Tạo điều kiện cho Thành phố có thể chủ động linh hoạt trong việc kêu gọi, triển khai các thủ tục đầu tư PPP nhằm thu hút các nguồn vốn đầu tư từ các khu vực kinh tế ngoài nhà nước, đẩy mạnh hợp tác công tư trong phát triển hạ tầng chiến lược, theo đúng mục tiêu tổng quát của Quốc hội đặt ra tại Nghị quyết số 29/2021/QH15 về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai 2021 - 2025. Theo đó “Tiếp tục thực hiện cơ cấu lại đầu tư công và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công, giảm tỷ trọng vốn đầu tư công trong tổng số vốn đầu tư toàn xã hội, phát huy vai trò dẫn dắt của đầu tư công, tăng cường thu hút các nguồn vốn đầu tư từ các khu vực kinh tế ngoài nhà nước; tạo chuyển biến rõ nét trong đột phá chiến lược về phát triển hạ tầng, thúc đẩy tăng trưởng và bảo đảm an sinh xã hội; góp phần quan trọng để thực hiện các mục tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025.

+ Giảm gánh nặng cho ngân sách nhà nước; tạo sự chuyển biến tích cực trong việc thu hút, kêu gọi đầu tư PPP lĩnh vực văn hóa, thể thao đối với các công trình có quy mô lớn, có thể đáp ứng được các sự kiện thể thao quốc tế, hạ tầng thương mại (chợ hạng 1, hạng 2; trung tâm hội chợ triển lãm) có quy mô phù hợp với nhu cầu xã hội và định hướng quy hoạch của thành phố.

**4. Chính sách 4: Về thí điểm cơ chế đầu tư các cụm công nghiệp trên địa bàn thành phố**

**- Mục tiêu của chính sách:** Tạo điều kiện để thành phố thực hiện kêu gọi đầu tư cụm công nghiệp, đưa vào vận hành khai thác các CCN đã được đầu tư công với các chính sách ưu đãi nhằm tạo quỹ đất để di dời các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất bị giải toả di dời theo quy hoạch của thành phố, các doanh nghiệp gây ô nhiễm môi trường và có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, giải quyết vấn đề an sinh xã hội, giảm thiểu tình trạng ô nhiễm môi trường, tạo điều kiện ổn định và phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp, cơ sở công nghiệp và nhất là giải quyết được các kiến nghị của các cử tri tại các kỳ họp Hội đồng nhân dân thành phố.

**- Nội dung của chính sách:**

Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng quyết định các chính sách hỗ trợ đầu tư đối với dự án đầu tư hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp phù hợp với các điều kiện cụ thể của thành phố Đà Nẵng.

Đối với các cụm công nghiệp đã được đầu tư công và giao cho tổ chức sự nghiệp công lập quản lý kinh doanh kết cấu hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp: tổ chức sự nghiệp công lập được Nhà nước cho thuê đất và cho thuê lại đất. Giao UBND thành phố Đà Nẵng quy định cơ chế tài chính, thẩm quyền xác định và quyết định giá cho thuê, đối tượng cho thuê phù hợp với điều kiện thực tế trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

**- Giải pháp thực hiện chính sách đã được lựa chọn và lý do lựa chọn chính sách:**

Quy định tại dự thảo Nghị quyết về chính sách đặc thù theo hướng: Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng quyết định các chính sách hỗ trợ đầu tư đối với dự án đầu tư hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp phù hợp với các điều kiện cụ thể của thành phố Đà Nẵng.

Đối với các cụm công nghiệp đã được đầu tư công và giao cho tổ chức sự nghiệp công lập quản lý kinh doanh kết cấu hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp: tổ chức sự nghiệp công lập được Nhà nước cho thuê đất và cho thuê lại đất. Giao UBND thành phố Đà Nẵng quy định cơ chế tài chính, thẩm quyền xác định và quyết định giá cho thuê, đối tượng cho thuê phù hợp với điều kiện thực tế trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Việc đầu tư hạ tầng cụm công nghiệp sẽ tạo ra quỹ đất, giải quyết bố trí địa điểm sản xuất cho cơ sở sản xuất, doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ doanh nghiệp ô nhiễm môi trường, bị di dời giải toả, doanh nghiệp thuộc ngành nghề ưu tiên nhưng không đủ điều kiện vào khu công nghiệp…; giải quyết được kiến nghị nguyện vọng bức xúc của các cử tri thành phố tại các kỳ họp HĐND thành phố.

**5. Chính sách 5: Về thí điểm chính sách về nợ chính quyền địa phương**

**- Mục tiêu của chính sách:** Tạo điều kiện cho Thành phố có thêm nguồn để đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng; huy động vốn đầy đủ, kịp thời đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2030, phù hợp với điều kiện, khả năng ngân sách; đảm bảo an toàn, bền vững nợ công với việc tăng mức dư nợ vay của Thành phố được kiểm soát trong giới hạn trần nợ công cả nước, mức vay và bội chi ngân sách của Thành phố hằng năm được tổng hợp trong tổng mức vay và bội chi ngân sách được Quốc hội xem xét, quyết định theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

**- Nội dung của chính sách:** Thành phố được vay thông qua phát hành trái phiếu chính quyền địa phương, vay từ quỹ dự trữ tài chính của Thành phố, vay từ các tổ chức tài chính trong nước, các tổ chức khác trong nước và từ nguồn vay nước ngoài của Chính phủ vay về cho Thành phố vay lại với tổng mức dư nợ vay không vượt quá 80% số thu ngân sách Thành phố được hưởng theo phân cấp. Tổng mức vay và bội chi ngân sách Thành phố hằng năm do Quốc hội quyết định theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

**- Giải pháp thực hiện chính sách đã được lựa chọn và lý do lựa chọn chính sách:**

Quy định tại dự thảo Nghị quyết về chính sách đặc thù theo hướng cho phép thí điểm Thành phố được vay thông qua phát hành trái phiếu chính quyền địa phương, vay từ Quỹ dự trữ tài chính cấp tỉnh, vay từ các tổ chức tài chính trong nước, các tổ chức khác trong nước và từ nguồn vay nước ngoài của Chính phủ vay về cho Thành phố vay lại với tổng mức dư nợ vay không vượt quá 80% số thu ngân sách Thành phố được hưởng theo phân cấp. Tổng mức vay và bội chi ngân sách Thành phố hằng năm do Quốc hội quyết định theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước. Hằng năm, trong quá trình chấp hành ngân sách, Hội đồng nhân dân Thành phố được chủ động quyết định cụ thể nguồn vay trong nước và nguồn vay lại vốn vay nước ngoài của Chính phủ bảo đảm trong tổng mức vay và mức bội chi ngân sách Thành phố đã được Quốc hội quyết định, Thủ tướng Chính phủ giao.

Giúp thành phố Đà Nẵng tăng nguồn lực, đảm bảo chủ động được nguồn lực để đầu tư phát triển, trong đó tập trung nguồn vốn để đầu tư các dự án xây dựng cơ bản, dân sinh bức xúc trong lĩnh vực môi trường, cấp thoát nước, giao thông đô thị, y tế, giáo dục,... thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội hướng tới xây dựng thành phố Đà Nẵng trở thành một trong những trung tâm kinh tế - xã hội lớn khu vực duyên hải miền Trung - Tây Nguyên, của cả nước và khu vực Đông Nam Á theo mục tiêu của Bộ Chính trị đã đặt ra tại Nghị quyết số 43-NQ/TW ngày 24/01/2019.

**6. Chính sách 6: Về thí điểm cơ chế tài chính đặc thù khi thực hiện Chính quyền đô thị tại Ủy ban nhân dân quận, phường**

**- Mục tiêu của chính sách:** Tháo gỡ vướng mắc về tài chính ngân sách khi Ủy ban nhân dân quận, phường trở thành đơn vị dự toán khi thực hiện thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị. Tạo điều kiện cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, phường (thủ trưởng đơn vị dự toán) trong thực thi nhiệm vụ, quyền hạn điều hành kinh tế - xã hội của địa phương; không đề xuất quận, phường trở thành một cấp ngân sách như trước khi thực hiện chính quyền đô thị. Đồng thời, quy định rõ trách nhiệm của cá nhân (Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, phường) và sự kiểm tra, giám sát của cấp trên.

**- Nội dung của chính sách:** Dự toán chi ngân sách của Ủy ban nhân dân quận thuộc thành phố Đà Nẵng, dự toán chi ngân sách của Ủy ban nhân dân phường thuộc Ủy ban nhân dân quận được bố trí khoản chưa phân bổ từ 2% đến 4% tổng chi ngân sách quận, ngân sách phường để thực hiện chi phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, sự cố, thảm họa, cứu đói, nhiệm vụ quan trọng về quốc phòng, an ninh và nhiệm vụ cần thiết khác mà chưa được dự toán.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường thuộc quận quyết định chi từ khoản chưa phân bổ, định kỳ Ủy ban nhân dân phường báo cáo Ủy ban nhân dân quận tổng hợp chung, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố để báo cáo Hội đồng nhân dân Thành phố tại kỳ họp gần nhất.

**- Giải pháp thực hiện chính sách đã được lựa chọn và lý do lựa chọn chính sách:**

Quy định tại dự thảo Nghị quyết cho phép thí điểm: Nội dung dự toán chi ngân sách của Ủy ban nhân dân quận thuộc thành phố Đà Nẵng, dự toán chi ngân sách của Ủy ban nhân dân phường thuộc Ủy ban nhân dân quận được bố trí khoản chưa phân bổ từ 2% đến 4% tổng chi ngân sách quận, ngân sách phường để thực hiện chi phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, sự cố, thảm họa, cứu đói, nhiệm vụ quan trọng về quốc phòng, an ninh và nhiệm vụ cần thiết khác mà chưa được dự toán.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường thuộc quận quyết định chi từ khoản chưa phân bổ, định kỳ Ủy ban nhân dân phường báo cáo Ủy ban nhân dân quận tổng hợp chung, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố để báo cáo Hội đồng nhân dân Thành phố tại kỳ họp gần nhất.

Việc giao thẩm quyền quản lý tài chính - ngân sách góp phần tạo sự chủ động; dám nghĩ, dám làm của quận, phường trong quản lý, điều hành kinh tế - xã hội trên địa bàn, giúp người đứng đầu Ủy ban nhân dân quận, phường có những quyết định nhanh chóng, kịp thời, giải ngân nhanh các nguồn ngân sách cho các nhiệm vụ chi, phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Trên cơ sở dự toán chi ngân sách quận, phường năm 2024 phân bổ cho các địa phương thì dự kiến khoản kinh phí chưa phân bổ từ 2% đến 4% bố trí cho 06 quận tương ứng tổng kinh phí từ 57.232 triệu đồng đến 114.465 triệu đồng và kinh phí bố trí cho 45 phường từ 15.889 triệu đồng đến 31.777 triệu đồng (khoản kinh phí trên chưa loại trừ 10% tiết kiệm để thực hiện cải cách tiền lương). Giải quyết được yêu cầu quản lý điều hành địa bàn quận, phường; nhanh chóng, kịp thời bố trí kinh phí để giải quyết các điểm nóng về an ninh trật tự, đô thị, môi trường, dân sinh,... hạn chế tạo ra dư luận xã hội do chậm bố trí kinh phí để triển khai các công việc ở cơ sở; giảm bớt áp lực, công việc sự vụ cho cấp thành phố.

**7. Chính sách 7: Về thí điểm cơ chế tài chính thực hiện biện pháp giảm phát thải khí nhà kính theo các cơ chế trao đổi, bù trừ tín chỉ các-bon**

**- Mục tiêu của chính sách:** Tăng cường sử dụng năng lượng xanh trong các ngành tiêu thụ năng lượng cuối cùng: Về tiêu thụ năng lượng, tỷ lệ tiêu thụ điện trên tổng tiêu thụ năng lượng cuối cùng tăng liên tục thể hiện sự chuyển đổi từ các dạng nhiên liệu khác sang điện. Xây dựng các cơ chế tài chính và chính sách thúc đẩy sử dụng năng lượng sạch giảm ô nhiễm môi trường: Để giảm thiểu phụ thuộc vào các nguồn nhiên liệu hóa thạch, giảm ô nhiễm môi trường, giảm phát thải KNK cần tiếp tục đa dạng nguồn năng lượng, đẩy mạnh phát triển năng lượng tái tạo. Tiếp cận với thị trường quốc tế và thử nghiệm giao dịch, vừa có thêm kinh nghiệm, vừa có thể tạo ra nguồn thu mới cho NSNN do nhu cầu giao dịch, trao đổi tín chỉ các-bon của thế giới đang tăng.

**- Nội dung của chính sách:** Việc thí điểm cơ chế tài chính thực hiện biện pháp giảm phát thải khí nhà kính theo các cơ chế trao đổi, bù trừ tín chỉ các-bon được quy định như sau:

Tín chỉ các-bon hình thành từ các chương trình, dự án theo các cơ chế trao đổi, bù trừ tín chỉ các-bon đầu tư từ nguồn vốn của ngân sách Thành phố được giao dịch với các nhà đầu tư trong nước, quốc tế. Ủy ban nhân dân Thành phố phối hợp với các Bộ: Công Thương, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường xác định tỷ lệ đóng góp về lượng giảm phát thải, hấp thụ khí nhà kính trên địa bàn Thành phố cho mục tiêu giảm phát thải khí nhà kính của quốc gia trước khi giao dịch tín chỉ các-bon.

Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành trình tự, thủ tục và quyết định việc lựa chọn nhà đầu tư. Nguồn thu từ giao dịch tín chỉ các-bon là nguồn thu ngân sách Thành phố được hưởng 100%; các khoản thu này không dùng để xác định tỷ lệ phần trăm (%) đối với các khoản thu phân chia giữa ngân sách trung ương và ngân sách Thành phố.

Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định sử dụng nguồn thu từ giao dịch tín chỉ các-bon cho các chương trình, dự án ứng phó với biến đổi khí hậu, phát triển kinh tế xanh, kinh tế số, kinh tế tuần hoàn trên địa bàn Thành phố.

**- Giải pháp thực hiện chính sách đã được lựa chọn và lý do lựa chọn chính sách:**

Quy định thí điểm cơ chế tài chính thực hiện biện pháp giảm phát thải khí nhà kính theo các cơ chế trao đổi, bù trừ tín chỉ các-bon. Tín chỉ các-bon hình thành từ các chương trình, dự án theo các cơ chế trao đổi bù trừ tín chỉ các-bon đầu tư từ nguồn vốn của ngân sách Thành phố được giao dịch với các nhà đầu tư trong nước, quốc tế.

Việc thí điểm cơ chế tài chính thực hiện biện pháp giảm phát thải khí nhà kính theo các cơ chế trao đổi, bù trừ tín chỉ các-bon nhằm nâng cao ý thức sử dụng năng lượng của người dân, tiết kiệm chi phí. Nguồn thu từ khai thác sẽ là nguồn thu mới để hỗ trợ phát triển đô thị của Thành phố. Triển khai cơ chế này cần thời gian để phối hợp với các bên đánh giá thực trạng, triển khai dự án và đánh giá kết quả thực hiện để xác định tín chỉ các-bon tạo ra.

**8. Chính sách 8: Về thí điểm thành lập Khu thương mại tự do tại thành phố Đà Nẵng gắn với Cảng Liên Chiểu với một số cơ chế, chính sách đặc thù tạo động lực phát triển đột phá cho thành phố Đà Nẵng**

**- Mục tiêu của chính sách:** Tạo cơ chế pháp lý hình thành và phát triển Khu thương mại tự do thành phố Đà Nẵng nhằm thiết lập nên một trung tâm trung chuyển hàng hóa quốc tế, tạo nên cấu trúc ngày càng hoàn thiện về hạ tầng kỹ thuật, khai thác tối ưu tiềm năng, vai trò của cảng biển Liên Chiểu đối với cả nước và khu vực; đa dạng hóa các hoạt động thương mại, du lịch gắn với vai trò trung tâm của thành phố Đà Nẵng theo đúng tinh thần Nghị quyết số 43-NQ/TW của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển thành phố Đà Nẵng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

**- Nội dung của chính sách:**

Thí điểm thành lập Khu thương mại tự do thành phố Đà Nẵng gắn với Cảng Liên Chiểu và cảng hàng không quốc tế Đà Nẵng. Khu thương mại tự do thành phố Đà Nẵng là khu chức năng thực hiện các hoạt động chế xuất, logistics, thương mại - dịch vụ, kinh doanh hàng miễn thuế; là địa bàn ưu đãi đầu tư, được hưởng ưu đãi đầu tư áp dụng đối với địa bàn khu kinh tế theo quy định của pháp luật về đầu tư và được hưởng một số cơ chế, chính sách đặc thù tạo động lực phát triển đột phá cho thành phố Đà Nẵng kể từ thời điểm Khu thương mại tự do thành phố Đà Nẵng được thành lập.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng quyết định chủ trương đầu tư và thành lập Khu thương mại tự do. Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng có thẩm quyền phê duyệt, điều chỉnh quy hoạch chung đối với khu vực Khu thương mại tự do theo quy hoạch thành phố đã được cấp thẩm quyền phê duyệt; tổ chức thực hiện việc thu hồi đất, mặt nước, bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định canh, tái định cư để xây dựng Khu thương mại tự do. Nhà đầu tư được lựa chọn đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng Khu thương mại tự do được giao đất, cho thuê đất và cho thuê lại đất như đối với khu kinh tế hoặc khu công nghiệp, khu chế xuất.

3. Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và chính sách của Khu thương mại tự do thành phố Đà Nẵng theo nguyên tắc đơn giản, thuận tiện, bảo đảm cạnh tranh, đáp ứng yêu cầu quản lý.

**- Giải pháp thực hiện chính sách đã được lựa chọn và lý do lựa chọn chính sách:**

Quy định tại dự thảo Nghị quyết chính sách đặc thù việc thí điểm thành lập Khu thương mại tự do thành phố Đà Nẵng gắn với Cảng Liên Chiểu với một số cơ chế, chính sách đặc thù tạo động lực phát triển đột phá cho thành phố Đà Nẵng.

Việc thành lập các Khu thương mại tự do trước hết là công cụ để điều tiết hoạt động xuất nhập khẩu thông qua những cơ chế chính sách ưu đãi để thu hút các doanh nghiệp và phát triển các ngành kinh tế. Khu thương mại tự do cùng với các cơ chế ưu đãi nhằm tạo cơ hội lớn hơn trong hợp tác với các nhà đầu tư nước ngoài chính là một cách thức hiệu quả để tiếp nhận vốn, công nghệ và kinh nghiệm quản lý từ các nhà đầu tư với trình độ cao hơn; qua đó mở rộng sản xuất, nâng cao năng lực xuất khẩu của đất nước, tăng thu ngoại tệ. Về lâu dài có thể thấy việc phát triển Khu thương mại tự do là cách thực hiệu quả để rút ngắn thời gian và chi phí thâm nhập vào thị trường thế giới; nhanh chóng thúc đẩy xuất khẩu hàng hóa trong nước ra thị trường toàn cầu; đồng thời mở rộng sự kết nối giữa thị trường trong nước và quốc tế.

Khu thương mại tự do thành phố Đà Nẵng hình thành sẽ tạo cơ hội kiến tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội cho vùng động lực miền Trung nói chung và thành phố Đà Nẵng nói riêng. Tạo nên cấu trúc ngày càng hoàn thiện về hạ tầng kỹ thuật, phát huy tối đa chuỗi giá trị của Cảng Liên Chiểu góp phần thu hút mạnh mẽ dòng vốn đầu tư FDI vào Đà Nẵng và vùng động lực miền Trung, đa dạng hoạt động thương mại, du lịch gắn với vai trò trung tâm của thành phố Đà Nẵng theo đúng tinh thần Nghị quyết 43-NQ/TW của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển thành phố Đà Nẵng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của vùng và cả nước.

**9. Chính sách 9: Về Thí điểm thành lập trung tâm tài chính quốc tế tại thành phố Đà Nẵng**

**- Mục tiêu của chính sách:** Tận dụng ngay các lợi thế hiện tại của Việt Nam nói chung và Đà Nẵng nói riêng đối với khu vực và thế giới nhằm đón đầu xu hướng dịch chuyển các dòng vốn đầu tư của các thị trường tài chính truyền thống, vừa triển khai vừa nghiên cứu để hạn chế các rủi ro tiềm ẩn từ việc phát triển trung tâm tài chính quốc tế, tạo ra động lực mới cho quá trình chuyển dịch nhanh cơ cấu dịch vụ giá trị gia tăng cao của thành phồ Đà Nẵng theo mục tiêu quy hoạch.

**- Nội dung của chính sách:**

**- Giải pháp thực hiện chính sách đã được lựa chọn và lý do lựa chọn chính sách:**

Thí điểm thành lập trung tâm tài chính quốc tế tại thành phố Đà Nẵng. Trung tâm tài chính quốc tế tại thành phố Đà Nẵng hoạt động theo mô hình trung tâm tài chính hải ngoại, là một khu vực tài chính riêng biệt với các quy định về thuế, điều tiết giám sát mang tính mở và cạnh tranh cao, các nhà đầu tư đều được xem là doanh nghiệp nước ngoài. Hội đồng nhân dân thành phố quyết định việc cho phép thành phố Đà Nẵng là địa bàn được thử nghiệm có kiểm soát đối với công nghệ trong lĩnh vực tài chính.

mô hình trung tâm tài chính hải ngoại nhằm thiết lập một khu vực tài chính riêng biệt với các quy định về thuế, điều tiết giám sát mang tính mở và cạnh tranh, có tính gắn kết yếu với các thị trường tài chính trong nước còn đang trong lộ trình tự do hóa tài khoản vốn. Việc thí điểm thành lập trung tâm tài chính quốc tế tại thành phố Đà Nẵng theo mô hình này có thể áp dụng ngay để tận dụng các lợi thế hiện tại của Việt Nam, vừa triển khai, vừa nghiên cứu để hạn chế các rủi ro tiềm ẩn từ việc phát triển trung tâm tài chính quốc tế. Qua đó, dần hướng đến việc hình thành một trung tâm tài chính quốc tế hoàn chỉnh, tạo cơ hội kiến tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội cho Việt Nam nói chung và thành phố Đà Nẵng nói riêng nếu được xây dựng thành công trong giai đoạn tới. Tạo bước chuyển mới về chất, thúc đẩy quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế, đưa Việt Nam và thành phố Đà Nẵng tham gia vào nấc thang cao hơn trong chuỗi giá trị kinh tế toàn cầu, nâng cao bị thế trên quốc tế, đảm bảo có sự đột phá để phát triển thành phố theo mục tiêu của Nghị quyết số 43-NQ/TW ngày 24/01/2019 của Bộ Chính trị.

**10. Chính sách 2: Thí điểm cơ chế cho phép Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung xây dựng khu chức năng, điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung đô thị theo trình tự, thủ tục do Thủ tướng Chính phủ quy định và rút gọn các bước lập quy hoạch nhằm đẩy nhanh tiến độ lập, điều chỉnh quy hoạch**

**- Mục tiêu của chính sách:** Đẩy mạnh phân cấp, trách nhiệm trong công tác quản lý quy hoạch; phát huy khả năng tự chủ trong việc giải quyết thủ tục hành chính để nâng cao tính khả thi của quy hoạch, tăng hiệu quả đầu tư đối với các dự án đã và đang thực hiện; khai thác tiềm năng sử dụng đất, tạo không gian phát triển mới; xây dựng hệ thống đô thị bền vững, hiện đại theo đúng nhiệm vụ *“*Thực hiện phân cấp, phân quyền gắn với trách nhiệm địa phương, người đứng đầu trên một số lĩnh vực quản lý về quy hoạch, đất đai, đô thị, đầu tư, tài chính - ngân sách, tổ chức, nhân sự và tiền lương...; nghiên cứu cơ chế điều tiết hợp lý giữa ngân sách Trung ương và ngân sách địa phương; có cơ chế đặc thù để thu hút các nhà đầu tư chiến lược.*”* được giao tại Nghị quyết số 43-NQ/TW ngày 24 tháng 01 năm 2019 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển thành phố Đà Nẵng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Tháo gỡ vướng mắc về trình tự thực hiện thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư theo pháp luật về đầu tư và thủ tục điều chỉnh quy hoạch khu chức năng theo pháp luật về quy hoạch xây dựng.

**- Nội dung của chính sách:** Trên cơ sở đồ án quy hoạch đô thị thành phố Đà Nẵng, đồ án quy hoạch xây dựng khu chức năng đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, Thủ tướng Chính phủ quyết định việc phân cấp cho Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị thành phố Đà Nẵng, điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung xây dựng khu chức năng theo trình tự, thủ tục do Thủ tướng Chính phủ quy định và báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện.

**- Giải pháp thực hiện chính sách đã được lựa chọn:**

Quy định tại dự thảo Nghị quyết về việc thực hiện thí điểm cơ chế cho phép Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung xây dựng khu chức năng theo trình tự, thủ tục do Thủ tướng Chính phủ quy định và rút gọn các bước lập quy hoạch nhằm đẩy nhanh tiến độ lập, điều chỉnh quy hoạch.

Đẩy nhanh quy trình và giảm thiểu chi phí phát sinh liên quan đến công tác điều chỉnh quy hoạch chung. Tạo hành lang pháp lý về quy hoạch nhằm hỗ trợ doanh nghiệp trong và ngoài nước khai thác tốt quỹ đất hữu hạn, tuân thủ định hướng chiến lược phát triển chung, góp phần thực hiện nhiệm vụ nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh. Chủ động khắc phục những sai sót về mặt kỹ thuật trong quá trình lập - quản lý chuyển tiếp quy hoạch, giải quyết quyền lợi chính đáng của người dân, kiến nghị hợp lý của doanh nghiệp hướng tới xây dựng chính quyền địa phương dám chịu trách nhiệm, gần gũi và sẵn sàng giúp đỡ nhân dân. Rút ngắn thời gian giải quyết các thủ tục liên quan cho các doanh nghiệp có dự án triển khai bị ảnh hưởng bởi việc điều chỉnh quy hoạch thường kéo dài, phụ thuộc vào thời gian hoàn thành điều chỉnh quy hoạch.

**11. Chính sách 11: Về thí điểm điều kiện chung cho phép đầu tư và cấp giấy phép xây dựng có thời hạn đối với các công trình công cộng bao gồm nhà, sân bãi để xe, nhà vệ sinh công cộng trên đất do nhà nước quản lý**

**- Mục tiêu của chính sách:** Tạo cơ sở pháp lý để triển khai các công trình công cộng (nhà, sân bãi để xe; nhà vệ sinh công cộng) nhằm góp phần giải quyết nhu cầu tiện ích công cộng của khách vãng lai, du khách và nhân dân Thành phố khi tham gia các hoạt động, sự kiện văn hóa, giải trí và phần nào nhu cầu đỗ xe của nhân dân, doanh nghiệp tại khu vực trung tâm thành phố.

**- Nội dung của chính sách:** Điều kiện chung cấp giấy phép xây dựng có thời hạn đối với các công trình công cộng bao gồm nhà, sân bãi để xe, nhà vệ sinh công cộng trên đất do Nhà nước quản lý được quy định như sau:

a) Thuộc khu vực có quy hoạch phân khu, quy hoạch phân khu xây dựng khu chức năng hoặc quy hoạch chi tiết, quy hoạch chi tiết xây dựng khu chức năng đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt, công bố nhưng chưa thực hiện;

b) Quy mô công trình phù hợp quy chuẩn xây dựng, không làm quá tải hạ tầng và bảo đảm cảnh quan đô thị, thời hạn tồn tại của công trình theo kế hoạch thực hiện quy hoạch phân khu xây dựng, quy hoạch phân khu xây dựng khu chức năng hoặc quy hoạch chi tiết, quy hoạch chi tiết xây dựng khu chức năng đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt;

c) Khi hết thời hạn tồn tại của công trình ghi trong giấy phép xây dựng có thời hạn hoặc khi có yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, chủ đầu tư cam kết tự phá dỡ công trình, nếu không tự phá dỡ thì bị cưỡng chế và chịu mọi chi phí cho việc phá dỡ. Trường hợp quá thời hạn này mà quy hoạch xây dựng chưa thực hiện được, chủ đầu tư được tiếp tục sử dụng công trình đến khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền thông báo yêu cầu phá dỡ công trình.

Ủy ban nhân dân thành phố xây dựng, trình Hội đồng nhân dân thành phố thông qua và ban hành các quy định liên quan đến đất đai, đầu tư và xây dựng để triển khai thực hiện cơ chế đặc thù nêu trên.

**- Giải pháp thực hiện chính sách đã được lựa chọn và lý do lựa chọn chính sách:**

Quy định tại dự thảo Nghị quyết về việc thí điểm điều kiện chung cho phép đầu tư và cấp giấy phép xây dựng có thời hạn các công trình công cộng (nhà, sân bãi để xe; nhà vệ sinh công cộng) trên đất do nhà nước quản lý nhằm tăng cường khả năng huy động nguồn lực đầu tư từ xã hội trong khi ngân sách thành phố còn chưa đáp ứng. Phát huy tối đa nguồn lực từ sử dụng đất, tổ chức phát triển không gian đô thị, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội. Tăng khả năng cung cấp dịch vụ, phát triển hoàn thiện đô thị và hạ tầng đô thị, đặc biệt phát triển hạ tầng giao thông theo quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt, tăng khả năng đáp ứng nhu cầu đậu xe và giảm các hao phí xã hội do nguyên nhân ùn tắc giao thông. Tạo tâm lý tích cực trong xã hội về sự phát triển, đổi mới tư duy trong công tác quản lý, ứng dụng khoa học công nghệ và đồng thời góp phần tạo nguồn thu, tạo sinh kế cho người lao động.

**12. Chính sách 12: Về thí điểm cơ chế “một cửa tại chỗ” tại Ban Quản lý Khu công nghệ cao và các Khu công nghiệp Thành phố Đà Nẵng**

**- Mục tiêu của chính sách:** Tạo thuận lợi cho doanh nghiệp hoạt động trong khu chế xuất, khu công nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính; từ đó tạo môi trường đầu tư thuận lợi, hỗ trợ doanh nghiệp nhanh chóng đưa dự án vào hoạt động và đầu tư mở rộng sản xuất. Tăng tính tự chủ về quản lý nhà nước, tăng cường thẩm quyền của Ban Quản lý Khu CNC và các Khu công nghiệp; tiến tới minh bạch hóa và đơn giản hóa thủ tục hành chính hướng tới nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với các hoạt động Khu CNC & các KCN, cải thiện môi trường đầu tư Khu CNC & các KCN; góp phần tạo nền tảng liên kết, hợp tác quốc tế và hình thành chuỗi giá trị gia tăng từ R&D, thương mại hóa sản phẩm công nghệ mới, công nghiệp hỗ trợ công nghệ cao đến sản xuất sản phẩm công nghệ cao. Đưa Khu CNC & các KCN hướng đến mô hình hoạt động mở, tiến tới mô hình thông minh, xanh, sạch và bền vững.

**- Nội dung của chính sách:** Ban Quản lý Khu công nghệ cao và các khu công nghiệp Thành phố Đà Nẵng có thẩm quyền phê duyệt, điều chỉnh các nhiệm vụ và đồ án quy hoạch chi tiết trong phạm vi khu công nghệ cao, khu công nghệ thông tin tập trung, khu công nghiệp và các khu vực được giao quản lý; thẩm định, phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố Đà Nẵng; cấp, cấp đổi, cấp lại, điều chỉnh, thu hồi giấy phép môi trường thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố Đà Nẵng, Ủy ban nhân dân các quận, huyện trong phạm vi khu công nghệ cao, khu công nghệ thông tin tập trung, khu công nghiệp được giao quản lý.

**- Giải pháp thực hiện chính sách đã được lựa chọn và lý do lựa chọn chính sách:**

Quy định tại dự thảo Nghị quyết về việc thí điểm theo hướng cho phép Ban Quản lý Khu công nghệ cao và các khu công nghiệp Thành phố Đà Nẵng có thẩm quyền phê duyệt, điều chỉnh các nhiệm vụ và đồ án quy hoạch chi tiết trong phạm vi khu công nghệ cao, khu công nghệ thông tin tập trung, khu công nghiệp và các khu vực được giao quản lý; thẩm định, phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố Đà Nẵng; cấp, cấp đổi, cấp lại, điều chỉnh, thu hồi giấy phép môi trường thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố Đà Nẵng, Ủy ban nhân dân các quận, huyện trong phạm vi khu công nghệ cao, khu công nghệ thông tin tập trung, khu công nghiệp được giao quản lý.

Áp dụng cơ chế chính sách nêu trên sẽ có tác động kinh tế mạnh mẽ, kịp thời giải quyết các khó khăn vướng mắc cho các doanh nghiệp hoạt động tại Khu CNC, Khu CNTT tập trung và các KCN tích hợp và rút ngắn được thời gian trong giải quyết các thủ tục hành chính, chủ động giải quyết được các vấn đề lĩnh vực quy hoạch, môi trường từ đó giúp Thành phố Đà Nẵng nói chung và Khu CNC, Khu CNTT tập trung, các KCN nói riêng sẽ là khu vực thu hút được nhiều nhà đầu tư trong và đặc biệt là các nhà đầu tư nước ngoài đến hợp tác và đầu tư nhờ sự chủ động trong thẩm quyền quyết định các nội dung quản lý nhà nước. Giảm chi phí, thời gian đi lại cho doanh nghiệp khi cần liên hệ giải quyết công việc tại nhiều cơ quan hành chính, do không phải trình lên UBND Thành phố, UBND các quận, huyện giải quyết mà thực hiện tại một đầu mối tại Ban Quản lý từ các lĩnh vực từ đầu tư, đất đai, quy hoạch, xây dựng, môi trường,... và doanh nghiệp chủ động đề xuất, kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh.

**14. Chính sách 14: Thí điểm việc thực hiện chuẩn bị thu hồi đất của một số dự án tại Thành phố**

**- Mục tiêu của chính sách:** Tạo cơ sở pháp lý để thành phố Đà Nẵng được tiến hành đo đạc, kiểm đếm ngay sau khi chủ trương đầu tư thực hiện dự án được phê duyệt mà không chờ đến Thông báo thu hồi đất được ban hành mới thực hiện nhằm đảm bảo công tác ban hành Thông báo thu hồi đất đúng ranh giới, đúng đối tượng sử dụng, tránh bổ sung, điều chỉnh nhiều lần, mất thời gian ảnh hưởng đến tiến độ chung dự án. Đặc biệt, đối với những dự án lớn, trọng điểm, cấp bách nêu trên cần hoàn thành sớm công tác thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để đáp ứng yều cầu về quốc phòng, an ninh, phát triển kinh tế - xã hội, vì lợi ích quốc gia, công cộng.

**- Nội dung của chính sách:** Việc thực hiện chuẩn bị thu hồi đất của một số dự án tại Thành phố được thực hiện như sau:

Đối với các dự án xây dựng khu công nghiệp, khu công nghệ cao, khu công nghệ thông tin tập trung có quy mô trên 100 ha; khu kho tàng, logistic, kết cấu hạ tầng kỹ thuật cấp quốc gia, địa phương, giao thông, khu văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí cộng đồng, khu đô thị có quy mô trên 10 ha thuộc trường hợp Nhà nước thu hồi đất theo quy định của pháp luật về đất đai, các dự án đầu tư công độc lập thực hiện bồi thường, hỗ trợ tái định cư, căn cứ quy hoạch sử dụng đất cấp huyện, kế hoạch sử dụng đất hằng năm cấp huyện, Hội đồng nhân dân thành phố ban hành danh mục các dự án tổ chức thực hiện trước điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm, xác minh nguồn gốc đất, tài sản gắn liền với đất theo trình tự, thủ tục quy định.

**- Giải pháp thực hiện chính sách đã được lựa chọn và lý do lựa chọn chính sách:** Quy định tại dự thảo Nghị quyết việc thí điểm thực hiện chuẩn bị thu hồi đất của một số dự án tại Thành phố để rút ngắn thời gian triển khai thực hiện dự án sau khi lựa chọn được nhà đầu tư và việc triển khai này cũng gắn với quy hoạch được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, chủ trương điều chỉnh, bổ sung quy hoạch của Thủ tướng Chính phủ. Qua đó, góp phần làm tăng tính khả thi, tiến độ thực hiện dự án; tăng vị thế đàm phán của các cơ quan nhà nước, chính quyền địa phương, nhất là các dự án đầu tư kinh doanh có nhu cầu xây dựng nhanh, tranh thủ cơ hội của thị trường, liên kết chuỗi sản xuất, chuỗi cung ứng… Khi triển khai chính sách, tiến độ thực hiện dự án được đẩy nhanh, dự án sớm đi vào hoạt động, sẽ tạo động lực phát triển kinh tế xã hội trong khu vực, đảm bảo an ninh trật tự an toàn xã hội. góp phần đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện các quy hoạch đã được cấp thẩm quyền thông qua tránh tình trạng “quy hoạch treo”.

**15. Chính sách 15: Về thí điểm bổ sung dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật gồm: trung tâm, khu hậu cần dịch vụ logistics… vào danh mục dự án thu hồi đất để tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất, lựa chọn nhà đầu tư**

**- Mục tiêu của chính sách:** Tạo cơ sở pháp lý để thực hiện thí điểm bổ sung dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật gồm: trung tâm, khu hậu cần dịch vụ logistics… (khu vực thực hiện các hoạt động kho bãi, vận tải, các dịch vụ logistics chuyên sâu như gia công, đóng gói, phân loại, kiểm dịch, phân phối hàng hóa nội địa, quốc tế...) vào danh mục dự án thu hồi đất để tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất, lựa chọn nhà đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội của thành phố (phù hợp với loại dự án, công trình và điều kiện đất đai thực tế của Thành phố).

**- Nội dung của chính sách:** Thành phố được thực hiện thí điểm bổ sung dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật gồm: trung tâm, khu hậu cần dịch vụ logistics,… (khu vực thực hiện các hoạt động kho bãi, vận tải, các dịch vụ logistics chuyên sâu như gia công, đóng gói, phân loại, kiểm dịch, phân phối hàng hóa nội địa, quốc tế...) vào danh mục dự án thu hồi đất để tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất, lựa chọn nhà đầu tư.

**- Giải pháp thực hiện chính sách đã được lựa chọn và lý do lựa chọn chính sách:**

Quy định tại dự thảo Nghị quyết về việc thực hiện thí điểm bổ sung dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật gồm: trung tâm, khu hậu cần dịch vụ logistics… vào danh mục dự án thu hồi đất để tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất, lựa chọn nhà đầu tư.

Chính sách được thự hịn sẽ tạo điều kiện để thành phố có cơ hội huy động các nguồn lực xã hội đầu tư kết cấu hạ tầng nói chung, hạ tầng logistic nói riêng, phù hợp với định hướng quy hoạch và quy mô kinh tế của thành phố, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an sinh, trật tự đô thị; mang lại các hiệu quả tích cực như: đẩy mạnh hoạt động đầu tư, tạo ra cơ hội phát triển cho các doanh nghiệp, tạo ra cơ hội kinh doanh và tăng cường khả năng cạnh tranh trên thị trường; góp phần gia tăng giá trị xuất khẩu của thành phố; phát triển chuỗi cung ứng nội địa, xuất nhập khẩu; góp phần khơi thông nguồn lực, thu hút đầu tư, phát triển hạ tầng logistics; đồng thời phát triển các loại hình dịch vụ logistics với vai trò hỗ trợ, kết nối và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt trong phát triển thương mại và xuất nhập khẩu, phân phối hàng hóa, dịch vụ; nâng cao năng lực cạnh tranh cho các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố theo Đề án “Phát triển dịch vụ logistics TP. Đà Nẵng kết nối hiệu quả với Vùng KTTĐ miền Trung và HLKT Đông - Tây giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050” (đã được UBND thành phố phê duyệt tại Quyết định số 940/QĐ-UBND ngày 09/5/2023). Thúc đẩy sự phát triển kinh tế và xã hội, qua đó tạo thêm nhiều việc làm, cơ hội nghề nghiệp cho người lao động, góp phần đảm bảo an sinh xã hội của thành phố.

**16. Chính sách 16: Về thí điểm các dự án xử lý chất thải rắn sinh hoạt**

**- Mục tiêu của chính sách:** Phấn đấu đạt được chỉ tiêu theo lộ trình Thủ tướng Chính phủ đề ra tại Chỉ thị số 41/CT-TTg ngày 01 tháng 12 năm 2020 về một số giải pháp cấp bách tăng cường quản lý chất thải rắn sinh hoạt: " *h) Các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, bao gồm: thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Hải Phòng, Cần Thơ khẩn trương đầu tư hoặc đưa vào vận hành các nhà máy xử lý rác thải theo hướng công nghệ hiện đại, thân thiện môi trường; phấn đấu đến hết năm 2025 giảm tỷ lệ rác thải được xử lý bằng phương pháp chôn lấp trực tiếp xuống dưới 20%.****"*** vàQuyết định số 450/QĐ-TTg ngày 13 tháng 4 năm 2022 về phê duyệt Chiến lược bảo vệ môi trường quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050: "*Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt đô thị được xử lý bằng công nghệ chôn lấp trực tiếp trên tổng lượng chất thải thu gom (%), lộ trình thực hiện 2025 là 30%; năm 2030 là 10%"*

**- Nội dung của chính sách:** Nhà đầu tư đang thực hiện dự án xử lý chất thải rắn sinh hoạt tự nguyện chuyển đổi toàn bộ công nghệ của dự án sang xử lý chất thải rắn sinh hoạt có thu hồi năng lượng được Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định khối lượng chất thải rắn sinh hoạt theo hình thức đặt hàng. Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành tiêu chuẩn, lộ trình chuyển đổi đối với công nghệ được chuyển đổi và điều kiện, đơn giá, giá đặt hàng liên quan đến khối lượng chất thải rắn sinh hoạt được đặt hàng, bảo đảm công khai, minh bạch.

**- Giải pháp thực hiện chính sách đã được lựa chọn và lý do lựa chọn chính sách:**

Quy định tại dự thảo Nghị quyết thực hiện thí điểm theo hướng: Nhà đầu tư đang thực hiện dự án xử lý chất thải rắn sinh hoạt tự nguyện chuyển đổi toàn bộ công nghệ của dự án sang xử lý chất thải rắn sinh hoạt có thu hồi năng lượng được Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định khối lượng chất thải rắn sinh hoạt theo hình thức đặt hàng. Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành tiêu chuẩn, lộ trình chuyển đổi đối với công nghệ được chuyển đổi và điều kiện, đơn giá, giá đặt hàng liên quan đến khối lượng chất thải rắn sinh hoạt được đặt hàng, bảo đảm công khai, minh bạch.

Thông qua Chính sách sẽ tạo động lực, thúc đẩy cho các Nhà máy xử lý rác sinh hoạt hiện hữu chuyển đổi công nghệ mới hiện đại có thu hồi năng lượng. Cơ chế Chính sác này rất quan trọng để Thành phố hoàn thành việc chuyển đổi các công nghệ xử lý rác theo lộ trình và chỉ tiêu đã đề ra, góp phần đảm bảo an ninh trong công tác xử lý rác sinh hoạt của Thành phố, tạo môi trường xanh, sạch, đẹp và mỹ quan đô thị; kiểm soát tốt vấn đề ô nhiễm môi trường trong xử lý rác thải, đảm bảo an ninh chất thải, góp phần đảm bảo tình hình trật tự xã hội cho Thành phố.

**17. Chính sách 17: Về ngành, nghề ưu tiên thu hút nhà đầu tư chiến lược vào thành phố Đà Nẵng**

**- Mục tiêu của chính sách:** Có cơ chế vượt trội trong việc lựa chọn các nhà đầu tư chiến lược vào các ngành, lĩnh vực mà thành phố có ưu thế, phù hợp với xu hướng thời đại, có tác động lớn, lan tỏa đến kinh tế của thành phố, vùng miền Trung - Tây Nguyên và cả nước.

**- Nội dung của chính sách:**

a) Danh mục ngành, nghề ưu tiên thu hút nhà đầu tư chiến lược vào Thành phố:

- Đầu tư xây dựng trung tâm đổi mới sáng tạo, trung tâm nghiên cứu và phát triển (R&D) và gắn với đào tạo; đầu tư nghiên cứu và hỗ trợ chuyển giao công nghệ cao trong lĩnh vực công nghệ thông tin, công nghệ AI; công nghệ sinh học, công nghệ tự động hóa, công nghệ vật liệu mới, năng lượng sạch, có quy mô vốn đầu tư từ 2.000 tỷ đồng trở lên.

- Đầu tư dự án trong lĩnh vực: công nghệ chip bán dẫn, công nghiệp mạch tích hợp bán dẫn, chế tạo linh kiện, vi mạch điện tử tích hợp (IC), điện tử linh hoạt (PE), chip, pin công nghệ mới, vật liệu mới, các lĩnh vực công nghệ cao khác, có quy mô vốn đầu tư từ 6.000 tỷ đồng trở lên.

- Khu Thương mại tự do: Đầu tư xây dựng và kinh doanh Phân khu thương mại, Khu dịch vụ y tế, Khu dịch vụ giáo dục và dịch vụ bổ trợ khác tại Khu đô thị Sườn đồi, quy mô vốn trên 6.000 tỷ; Đầu tư xây dựng và kinh doanh Phân khu sản xuất - logistics gắn với cảng biển Liên Chiểu và Cảng Hàng không quốc tế Đà Nẵng - quy mô vốn trên 6.000 tỷ.

- Đầu tư xây dựng và kinh doanh: Tổ hợp dịch vụ hậu cần cảng biển (có thể kết hợp đầu tư các khu công nghiệp sinh thái) có quy mô vốn trên 6.000 tỷ đồng;

- Đầu tư xây dựng và kinh doanh khu Tổ hợp công viên chuyên đề vui chơi giải trí có quy mô đầu tư từ 8.000 tỷ đồng trở lên.

- Đầu tư xây dựng và kinh doanh: Cảng biển Liên Chiểu theo quy hoạch vốn đầu tư từ 50.000 tỷ đồng trở lên.

b) Nhà đầu tư chiến lược là nhà đầu tư đáp ứng các điều kiện quy định tại điểm c, d, đ chính sách này.

c) Nhà đầu tư chiến lược phải đáp ứng điều kiện sau đây:

- Có vốn điều lệ từ 500 tỷ đồng trở lên khi thực hiện dự án đầu tư quy định tại tiết 1 điểm a khoản 7 Điều này và có kinh nghiệm đầu tư dự án trong lĩnh vực tương tự có tổng vốn đầu tư từ 1.000 tỷ đồng trở lên;

- Có vốn điều lệ từ 1.000 tỷ đồng trở lên khi thực hiện dự án đầu tư quy định tại tiết 2,3,4,5 điểm a khoản 1 Điều này và có kinh nghiệm đầu tư dự án trong lĩnh vực tương tự có tổng vốn đầu tư từ 3.000 tỷ đồng trở lên;

- Có vốn điều lệ từ 9.000 tỷ đồng trở lên khi thực hiện dự án đầu tư quy định tại tại tiết 6 điểm a khoản 1 Điều này và có kinh nghiệm đầu tư dự án trong lĩnh vực tương tự có tổng vốn đầu tư từ 25.000 tỷ đồng trở lên.

d) Nhà đầu tư chiến lược phải có cam kết bằng văn bản về đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, đáp ứng các điều kiện bảo đảm quốc phòng, an ninh và bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật Việt Nam.

đ) Nhà đầu tư chiến lược quy định tại điểm b khoản 7 Điều này được lựa chọn theo trình tự, thủ tục quy định tại điểm g khoản 7 Điều này để thực hiện dự án đầu tư thuộc Danh mục ngành, nghề ưu tiên thu hút nhà đầu tư chiến lược quy định tại điểm a khoản 7 Điều này thì được hưởng ưu đãi đầu tư và có nghĩa vụ quy định tại điểm h, i khoản 7 Điều này.

e) Căn cứ Danh mục ngành, nghề ưu tiên thu hút nhà đầu tư chiến lược quy định tại điểm a khoản 7 Điều này, nhà đầu tư hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền đề xuất dự án đầu tư. Đối với dự án thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư, cấp có thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư đối với dự án thực hiện trình tự, thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư và quy định tại điểm g khoản 7 Điều này.

g) Trình tự, thủ tục đăng ký thực hiện dự án và lựa chọn nhà đầu tư chiến lược đối với dự án không thuộc trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 29 của Luật Đầu tư được thực hiện như sau:

- Căn cứ quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư dự án quy định tại điểm e khoản 7 Điều này, Cơ quan đăng ký đầu tư có thẩm quyền của Thành phố công bố thông tin dự án, yêu cầu sơ bộ về năng lực, kinh nghiệm của nhà đầu tư và điều kiện xác định nhà đầu tư chiến lược trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

- Căn cứ nội dung thông tin được công bố quy định tại điểm a khoản này, nhà đầu tư chuẩn bị và nộp hồ sơ đăng ký thực hiện dự án. Hồ sơ đăng ký thực hiện dự án của nhà đầu tư bao gồm: văn bản đăng ký thực hiện dự án; hồ sơ về tư cách pháp lý, năng lực, kinh nghiệm của nhà đầu tư; các tài liệu chứng minh việc đáp ứng điều kiện quy định tại điểm c, d khoản 7 Điều này và tài liệu khác có liên quan (nếu có);

- Hết thời hạn đăng ký thực hiện dự án, Cơ quan đăng ký đầu tư có thẩm quyền của Thành phố tổ chức đánh giá sơ bộ năng lực, kinh nghiệm của các nhà đầu tư đã nộp hồ sơ đăng ký thực hiện dự án. Căn cứ kết quả đánh giá sơ bộ về năng lực, kinh nghiệm, Người có thẩm quyền quyết định lựa chọn nhà đầu tư quyết định việc tổ chức thực hiện theo một trong các trường hợp quy định tại tiết 4, 5, 6 điểm g khoản 7 Điều này;

- Trường hợp chỉ có 01 nhà đầu tư đã đăng ký và đáp ứng yêu cầu sơ bộ về năng lực, kinh nghiệm hoặc có nhiều nhà đầu tư đăng ký nhưng chỉ có 01 nhà đầu tư đáp ứng yêu cầu sơ bộ về năng lực, kinh nghiệm thì thực hiện chấp thuận nhà đầu tư đó theo quy định của pháp luật về đầu tư;

- Trường hợp có từ 02 nhà đầu tư trở lên đáp ứng yêu cầu sơ bộ về năng lực, kinh nghiệm trong đó chỉ có 01 nhà đầu tư được xác định đáp ứng điều kiện đối với nhà đầu tư chiến lược quy định tại điểm a khoản này thì thực hiện chấp thuận nhà đầu tư đối với nhà đầu tư chiến lược đó theo quy định của pháp luật về đầu tư;

- Trường hợp có từ 02 nhà đầu tư trở lên đáp ứng yêu cầu sơ bộ về năng lực, kinh nghiệm trong đó có từ 02 nhà đầu tư trở lên được xác định đáp ứng điều kiện đối với nhà đầu tư chiến lược quy định tại điểm a khoản này thì cơ quan nhà nước có thẩm quyền áp dụng hoặc chọn áp dụng pháp luật về đấu thầu để tổ chức lựa chọn nhà đầu tư trong số những nhà đầu tư được xác định đáp ứng điều kiện đối với nhà đầu tư chiến lược;

- Ủy ban nhân dân Thành phố quy định chi tiết về mẫu công bố thông tin dự án thu hút nhà đầu tư chiến lược bao gồm yêu cầu sơ bộ về năng lực, kinh nghiệm của nhà đầu tư; hồ sơ đăng ký thực hiện dự án.

h) Nhà đầu tư chiến lược được hưởng ưu đãi sau đây:

- Được tính vào chi phí được trừ để xác định thu nhập chịu thuế đối với hoạt động nghiên cứu và phát triển (R&D) bằng 150% chi phí thực tế của hoạt động này khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp. Chi phí nghiên cứu và phát triển (R&D) thực tế được xác định theo quy định của pháp luật về kế toán;

- Hội đồng nhân dân thành phố quyết định đối tượng, mức ưu đãi về chi phí tiền thuê đất cơ cấu trong mức thu tiền sử dụng tài sản (đối với công trình do nhà nước đầu tư) và mức hỗ trợ đào tạo nhân lực đối với các lĩnh vực chip bán dẫn và công nghệ AI;

- Được hưởng chế độ ưu tiên về thủ tục hải quan theo quy định của pháp luật về hải quan và thủ tục về thuế theo quy định của pháp luật về thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu của dự án đầu tư do nhà đầu tư chiến lược thực hiện tại Thành phố khi đáp ứng các điều kiện áp dụng chế độ ưu tiên theo quy định của pháp luật về hải quan và thuế, trừ điều kiện về kim ngạch xuất khẩu, nhập khẩu.

i) Nhà đầu tư chiến lược có các nghĩa vụ sau đây:

- Tổ chức thực hiện dự án theo các nội dung quy định tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư;

- Nhà đầu tư chiến lược phải giải ngân vốn đầu tư trong thời hạn 05 năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư. Trong thời gian này, nhà đầu tư chiến lược không được chuyển nhượng dự án;

- Hỗ trợ kinh phí để đào tạo nghề đối với lao động bị ảnh hưởng tại khu vực dự án; ưu tiên tiếp nhận lao động địa phương vào làm việc tại dự án; thực hiện cam kết về việc ứng dụng, chuyển giao công nghệ tiên tiến, công nghệ mới, công nghệ cao (nếu có).

k) Trong quá trình thực hiện dự án đầu tư, trường hợp nhà đầu tư chiến lược không đáp ứng điều kiện về vốn, tiến độ giải ngân và điều kiện khác đối với nhà đầu tư chiến lược thì không được hưởng ưu đãi quy định tại Nghị quyết này. Nhà đầu tư chịu trách nhiệm về các hậu quả phát sinh do không thực hiện đúng cam kết của mình theo quy định của pháp luật.

**- Giải pháp thực hiện chính sách đã được lựa chọn và lý do lựa chọn chính sách:**

Quy định tại dự thảo Nghị quyết về việc thực hiện thí điểm các chính sách nhằm thu hút nhà đầu tư chiến lược vào thành phố Đà Nẵng gồm các nội dung: Danh mục ngành, nghề ưu tiên thu hút nhà đầu tư chiến lược vào Thành phố; các tiêu chí, điều kiện; có cam kết bằng văn bản về đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, đáp ứng các điều kiện bảo đảm quốc phòng, an ninh và bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật Việt Nam; các ưu đãi đầu tư được hưởng; trình tự, thủ tục đăng ký thực hiện dự án và lựa chọn nhà đầu tư chiến lược đối với dự án không thuộc trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 29 của Luật Đầu tư; các nghĩa vụ.

Chính sách này được thực hiện sẽ thể chế hoá Nghị quyết 43 của Bộ Chính trị và chuyển dịch nhanh cơ cấu kinh tế theo hướng bền vững. Thu hút được nhà đầu tư chiến lược cho các dự án mà thành phố đang kêu gọi mà đã được phê duyệt tại Quyết định số 1287/QĐ- TTg ngày 02/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Quy hoạch thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Việc chuyển đổi cơ cấu sẽ tạo ra nguồn thu lớn cho ngân sách địa phương, góp phần nhanh chóng tăng tổng sản phẩm GRDP hàng năm của địa phương. Qua đó, giúp nền kinh tế thành phố Đà Nẵng có sự đa dạng và thay đổi về chất, tạo động lực cho việc phát triển kinh tế của cả thành phố. Bên cạnh nguồn vốn đầu tư từ ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương, các nguồn vốn đầu tư khác cũng sẽ không ngừng tăng lên, tạo điều kiện cho địa phương có nguồn vốn đầu tư về cơ sở hạ tầng cứng và mềm, tạo ra một diện mạo mới.

Hình thành được các trụ cột kinh tế mới: Cảng biển gắn với logistics, Khu Thương mại tự do, khoa học công nghệ gắn với đổi mới sáng tạo, sản xuất công nghiệp công nghệ cao sẽ tác động lan tỏa cả về mặt trực tiếp và gián tiếp đến nền nền kinh tế, văn hóa xã hội và tạo ổn định chính trị. Doanh thu của những “tiện ích” Cảng biển, của Khu Thương mại tự do Đà Nẵng sẽ đóng góp trực tiếp cho NSNN, phát triển kinh tế và xã hội của địa phương nói riêng và cả nước nói chung, cụ thể doanh thu từ khách du lịch bởi khả năng thu hút của Khu Thương mại tự do Đà Nẵng; Khu Cảng biển thúc đẩy phát triển lan tỏa sản xuất công nghiệp, đào tạo và đóng góp phát triển dịch vụ tài chính.

Hình thành một vùng động lực thu hút đầu tư, tri thức và kinh nghiệm quản lý tiên tiến trong và ngoài nước, cải thiện 12 trụ cột của năng lực cạnh tranh quốc gia theo tiêu chí quốc tế. Phát triển hệ thống cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, hiện đại; trở thành thành phố biển quốc tế đạt tiêu chuẩn đô thị thông minh bền vững; Góp phần trực tiếp thúc đẩy phát triển và tái cơ cấu kinh tế cho Đà Nẵng và lan toả ra các vùng, miền trong cả nước.

Sự có mặt của các nhà đầu tư chiến lược đóng vai trò gián tiếp thu hút và kêu gọi các nhà đầu tư tiềm năng, mở rộng hoạt động đầu tư trực tiếp vào Việt Nam.

**18. Các chính sách về vi mạch, bán dẫn, trí tuệ nhân tạo, thông tin truyền thông, quản lý khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo (08 chính sách)**

**- Mục tiêu của chính sách:**

Trên cơ sở chủ trương của Bộ Chính trị, cơ sở thực tiễn triển khai tại các quốc gia trên thế giới và cơ chế đặc thù tương tự tại thành phố Hồ Chí Minh, thành phố Đà Nẵng đề xuất xây dựng cơ chế chính sách thử nghiệm có kiểm soát về ứng dụng công nghệ chuỗi khối trong quản lý tài sản số trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, tạo điều kiện để thúc đẩy ứng dụng công nghệ blockchain trong các lĩnh vực, hình thành, phát triển tài sản số, tăng cường tính bảo mật, an ninh, tin cậy, minh bạch, phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số; hướng đến hình thành Trung tâm tài chính quốc tế quy mô khu vực tại thành phố Đà Nẵng; góp phần phát triển kinh tế số nhằm đạt mục tiêu Kinh tế số đóng góp 20% GRDP thành phố vào năm 2025 và đóng góp 30% GRDP thành phố vào năm 2030 theo Nghị quyết số 43-NQ/TW của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 05-NQ/TU của Thành ủy về chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

Đóng góp vào mục tiêu quốc gia tại Quyết định số 844/QĐ-TTg ngày 18 tháng 5 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt đề án hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025: hỗ trợ phát triển 2.000 dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; phát triển 600 doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; 100 doanh nghiệp gọi được vốn đầu tư từ các nhà đầu tư mạo hiểm, thực hiện mua bán và sáp nhập, với tổng giá trị ước tính khoảng 2.000 tỷ đồng. Thực hiện các chỉ tiêu theo Nghị quyết đại hội đại biểu lần thứ XXII Đảng bộ thành phố Đà Nẵng nhiệm kỳ 2020-2025: 200 dự án KNĐMST được hỗ trợ thông qua các chương trình hỗ trợ của thành phố và các hoạt động ươm tạo, đã phát triển được sản phẩm, từng bước thương mại hóa; 100 doanh nghiệp KNĐMST được thành lập thông qua các chương trình hỗ trợ của thành phố và các hoạt động ươm tạo.Việc miễn các loại thuế trên không chỉ giúp nhà đầu tư tham gia nhiều hơn vào lĩnh vực đổi mới sáng tạo mà còn giúp thị trường minh bạch hơn. Các nhà đầu tư sẵn sàng cung cấp các thông tin chính xác cho các giao dịch thực hiện với Doanh nghiệp KNST, từ đó, xây dựng nguồn doanh nghiệp ngày càng nhiều để phục vụ cho các mục tiêu lớn của Thành phố trong tương lai.

Chính sách giúp thu hút nguồn nhân lực cho lĩnh vực khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, thúc đẩy các cá nhân tích cực tham gia vào các dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Trong lĩnh vực khởi nghiệp sáng tạo, yếu tố con người là quan trọng nhất, nhân sự lõi để tạo ra các giải pháp đổi mới sáng tạo chất lượng và hiệu quả, đồng thời chỉ áp dụng trong phạm vi là trong doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, Trung tâm Hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và các tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, khu công nghệ cao, khu công nghệ thông tin trên địa bàn thành phố.

Để hoàn thành được nhiệm vụ hỗ trợ, khuyến khích đầu tư cho các hoạt động nghiên cứu phát triển trong các khu công nghệ thông tin tập trung theo Quyết định số 2407/QĐ-TTg Ngày 31/12/2014 của Thủ tướng chính phủ và thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động nghiên cứu, phát triển, chuyển giao công nghệ, nhất là các công nghệ lõi, công nghệ cao với hạt nhân là Khu Công nghệ cao, khu công nghệ thông tin tập trung, Trung tâm Hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, không gian đổi mới sáng tạo khu vực công trên địa bàn thành phố.

Xây dựng hệ sinh thái doanh nghiệp bán dẫn, hệ sinh thái đổi mới sáng tạo về bán dẫn, kết nối viện trường, các trung tâm ươm tạo và công ty khởi nghiệp. Hình thành các trung tâm ươm tạo các công ty khởi nghiệp trong ngành bán dẫn trong đó có các ưu đãi, hỗ trợ cho doanh nghiệp. Có cơ chế ưu đãi để thu hút đầu tư các doanh nghiệp vi mạch bán dẫn trong và ngoài nước; cơ chế hỗ trợ dành cho doanh nghiệp khởi nghiệp trong lĩnh vực bán dẫn: hỗ trợ cung cấp phần mềm miễn phí, giảm tiền thuê đất/văn phòng, thuế doanh nghiệp. Thu hút doanh nghiệp và chuyên gia toàn cầu về vi mạch bán dẫn: Tạo cơ chế và động lực để Đà Nẵng trở thành một điểm đến lý tưởng cho các doanh nghiệp, kỹ sư và chuyên gia ngành công nghiệp bán dẫn trên toàn cầu.

- Tập trung phát triển nguồn nhân lực bán dẫn và phát triển quan hệ hợp tác giữa viện trường - doanh nghiệp - chính quyền. Đào tạo nguồn nhân lực ngành công nghiệp bán dẫn với mục tiêu đến năm 2030, đào tạo đủ nguồn nhân sự chất lượng cao cho ngành công nghiệp bán dẫn trong tất cả các khâu. Tạo điều kiện để khuyến khích hoạt động nghiên cứu, đào tạo, thu hút chuyên gia, thúc đẩy đầu tư phát triển công nghiệp vi mạch bán dẫn.

- Giúp thu hút nguồn nhân lực cho lĩnh vực vi mạch bán dẫn và trí tuệ nhân tạo, thúc đẩy các cá nhân tích cực tham gia vào các dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, vi mạch bán dẫn và trí tuệ nhân tạo. Tạo điều kiện để khuyến khích hoạt động nghiên cứu, đào tạo, thu hút chuyên gia, thúc đẩy đầu tư phát triển công nghiệp vi mạch bán dẫn.

- Tạo điều kiện cho thành phố có cơ chế rõ ràng trong việc sử dụng, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng khoa học và công nghệ phục vụ hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Phát huy nguồn lực tài sản công để hỗ trợ phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của thành phố Đà Nẵng, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của thành phố. Tạo điều kiện cho các hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo phát triển thuận lợi.

**- Nội dung của chính sách:**

(1) Giao Hội đồng nhân dân thành phố quyết định cơ chế chính sách

a) Phát triển nguồn nhân lực vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo thông qua các chương trình hỗ trợ chi phí đào tạo, bồi dưỡng cho đối tượng học chuyên ngành vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo với mức hỗ trợ phù hợp và tuyển dụng, thu hút chuyên gia, nhà khoa học làm việc trong cơ quan, đơn vị nhà nước thuộc thành phố Đà Nẵng về lĩnh vực vi mạch bán dẫn và trí tuệ nhân tạo (trong đó xác định rõ tiêu chí, tiêu chuẩn xác định chuyên gia, nhà khoa học được hưởng chính sách; mức thu nhập đãi ngộ vượt trội đặc thù, hỗ trợ về nhà ở và các chế độ đãi ngộ vật chất và tinh thần khác như chính sách miễn giảm VISA, Giấy phép lao động, thẻ tạm trú, bảo hộ sở hữu trí tuệ.

b) Hỗ trợ nhà đầu tư, doanh nghiệp lĩnh vực vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo vào Đà Nẵng: Hỗ trợ một phần chi phí mua thiết bị hỗ trợ cho doanh nghiệp sản xuất, mức hỗ trợ không quá 5% tổng chi phí; hỗ trợ nhà đầu tư một phần chi phí di chuyển tài sản, dây chuyền, thiết bị, đối với dự án đầu tư mới trong lĩnh vực vi mạch bán dẫn vào Đà Nẵng; hỗ trợ một phần chi phí đối với dự án đầu tư mới trong lĩnh vực sản xuất vi mạch bán dẫn; chính sách miễn giảm thuế nhập khẩu thiết bị phục vụ lĩnh vực vi mạch bán dẫn, chính sách miễn giảm Thuế VAT.

c) Quyết định việc đầu tư, nâng cấp, mở rộng, phát triển tài sản kết cấu hạ tầng thông tin đối với Khu CNTT tập trung Công viên phần mềm Đà Nẵng phục vụ thu hút, phát triển vi mạch bán dẫn và trí tuệ nhân tạo từ nguồn ngân sách thành phố Đà Nẵng. Được sử dụng tài sản công là tài sản kết cấu hạ tầng thông tin để thu hút nhà đầu tư về vi mạch bán dẫn và trí tuệ nhân tạo bao gồm: cho thuê, góp vốn, liên doanh, liên kết. Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng quy định chính sách ưu đãi, nội dung và mức hỗ trợ, đối tượng hỗ trợ, quy trình, thủ tục hỗ trợ sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng thông tin.

d) Thu hút đầu tư với các công ty, nhà đầu tư đối tác chiến lược lĩnh vực vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo trên cơ sở cùng chia sẻ lợi nhuận, cho phép thực hiện chỉ định thầu, mua sắm các trang thiết bị đặc thù từ các đối tác chiến lược theo. Việc thu hút đầu tư phải được thành lập thành Đề án cho từng Dự án cụ thể và ban hành Nghị quyết để triển khai thực hiện.

đ) Phê duyệt phương án khai thác, vận hành tài sản công được đầu tư từ ngân sách nhà nước và các nguồn hợp pháp khác cho nghiên cứu, đào tạo vi mạch bán dẫn và trí tuệ nhân tạo để kinh doanh, cho thuê và hỗ trợ các tổ chức, cá nhân. Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng là cơ quan quản lý nhà nước phê duyệt đề án quản lý, khai thác và xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thông tin phục vụ nghiên cứu, đào tạo vi mạch bán dẫn và trí tuệ nhân tạo.

(2) Hội đồng nhân dân thành phố quyết định việc cho phép thành phố Đà Nẵng là địa bàn được thử nghiệm có kiểm soát (Sanbdox) qua sử dụng công nghệ chuỗi khối (blockchain) trong quản lý và giao dịch tài sản số trên nền tảng DanangChain, trong đó token (NFT- Non-Fungible token) giao dịch mặc định là đồng tiền Việt Nam để thúc đẩy phát triển kinh tế số; áp dụng cho sản phẩm thủ công mỹ nghệ, OCOP, tranh ảnh, sản phẩm phục vụ du khách.

Các tỷ giá hối đoái giao dịch trong hệ sinh thái DanangChain sẽ được cập nhật thời gian thực theo tỷ giá của ngân hàng nhà nước Việt Nam.

(3) Việc hỗ trợ hoạt động đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp trong các lĩnh vực ưu tiên của Thành phố được quy định như sau:

a) Hội đồng nhân dân thành phố quyết định việc miễn thuế thu nhập doanh nghiệp trong thời hạn 05 năm từ thời điểm phát sinh thuế thu nhập phải nộp đối với thu nhập từ hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, tổ chức khoa học và công nghệ;

b) Hội đồng nhân dân thành phố quyết định việc miễn thuế thu nhập doanh nghiệp trong thời hạn 05 năm từ thời điểm phát sinh thuế thu nhập phải nộp đối với thu nhập từ hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo đối với tổ chức KH&CN, Trung tâm Hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và các tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo phát sinh trên địa bàn Thành phố;

c) Hội đồng nhân dân thành phố quyết định việc miễn thuế thu nhập cá nhân đối với cá nhân trong thời hạn 5 năm kể từ khi có khoản thu nhập từ chuyển nhượng cổ phần, phần vốn góp, quyền góp vốn tại doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn Thành phố;

d) Hội đồng nhân dân thành phố quyết định việc miễn thuế thu nhập doanh nghiệp đối với công ty quản lý quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo đăng ký tại thành phố trong thời hạn 5 năm kể từ khi có khoản thu nhập từ hoạt động quản lý quỹ và quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo có thu nhập từ hoạt động chuyển nhượng cổ phần, phần vốn góp, quyền góp vốn tại các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn thành phố;

đ) Hội đồng nhân dân thành phố quyết định việc miễn thuế thu nhập cá nhân trong thời hạn 05 năm đối với thu nhập từ lương, tiền công chuyên gia, nhà khoa học, người có tài năng đặc biệt, cá nhân khởi nghiệp sáng tạo làm việc tại doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, tổ chức KH&CN, Trung tâm Hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và các tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn thành phố;

(4) e) Hội đồng nhân dân thành phố quyết định việc cho phép các Khu công nghệ cao, khu công nghệ thông tin tập trung, Trung tâm Hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, không gian đổi mới sáng tạo khu vực công trên địa bàn Thành phố được thử nghiệm có kiểm soát các giải pháp công nghệ mới trong phạm vi khu công nghệ cao, khu công nghệ thông tin tập trung, Trung tâm Hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, không gian đổi mới sáng tạo khu vực công;

(5) g) Hội đồng nhân dân thành phố quyết định việc hỗ trợ không hoàn lại từ nguồn chi thường xuyên của ngân sách Thành phố chi phí ươm tạo dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo bao gồm: chi phí tổ chức hoạt động tuyển chọn dự án; chi phí thuê chuyên gia; tiền công lao động trực tiếp; dịch vụ hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; chi phí sử dụng cơ sở kỹ thuật, cơ sở ươm tạo, khu làm việc chung;

h) Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định các lĩnh vực ưu tiên; tiêu chí, điều kiện, quy trình, thủ tục, nội dung hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của các đối tượng quy định tại điểm a, b, c, d, đ khoản này; tiêu chí, lĩnh vực thử nghiệm giải pháp công nghệ mới và quy trình, thủ tục, nội dung hỗ trợ (nếu có) quy định tại điểm e khoản này và quy trình, thủ tục, điều kiện, nội dung và mức hỗ trợ quy định tại điểm g khoản này.

(6) Việc hỗ trợ trong các lĩnh vực vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo của Thành phố được quy định như sau:

a) Hội đồng nhân dân thành phố quyết định việc miễn thuế thu nhập doanh nghiệp trong thời hạn 05 năm từ thời điểm phát sinh thuế thu nhập phải nộp đối với thu nhập từ hoạt động vi mạch bán dẫn và trí tuệ nhân tạo của doanh nghiệp vi mạch bán dẫn và trí tuệ nhân tạo và các tổ chức trung gian hỗ trợ vi mạch bán dẫn và trí tuệ nhân tạo phát sinh trên địa bàn thành phố.

(7) b) Hội đồng nhân dân thành phố quyết định việc miễn thuế thu nhập cá nhân, thuế thu nhập doanh nghiệp của các cá nhân, tổ chức trong thời hạn 5 năm kể từ khi có khoản thu nhập từ chuyển nhượng vốn góp, quyền góp vốn vào doanh nghiệp vi mạch bán dẫn và trí tuệ nhân tạo trên địa bàn thành phố.

c) Hội đồng nhân dân thành phố quyết định việc miễn thuế thu nhập cá nhân trong thời hạn 05 năm đối với thu nhập từ lương, tiền công chuyên gia, nhà khoa học, người có tài năng đặc biệt, cá nhân làm việc tại doanh nghiệp vi mạch bán dẫn và trí tuệ nhân tạo, Trung tâm Trung tâm Nghiên cứu, đào tạo thiết kế vi mạch và trí tuệ nhân tạo Đà Nẵng và các tổ chức trung gian hỗ trợ vi mạch bán dẫn và trí tuệ nhân tạo trên địa bàn thành phố;

d) Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định các lĩnh vực ưu tiên; tiêu chí, điều kiện, quy trình, thủ tục, nội dung hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của các đối tượng quy định tại khoản này.

(8) Việc đầu tư, quản lý, khai thác và xử lý tài sản kết cấu hạ tầng, trang thiết bị phục vụ phát triển khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo

a) Các không gian đổi mới sáng tạo, khu làm việc chung, cơ sở ươm tạo dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, cơ sở ươm tạo doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và các trang thiết bị kỹ thuật dùng chung, thiết bị văn phòng, hạ tầng công nghệ thông tin để hỗ trợ dự án, doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo thiết kế, thử nghiệm, đo lường, phân tích, giám định, kiểm định sản phẩm, hàng hóa, vật liệu do UBND thành phố Đà Nẵng đầu tư từ nguồn vốn đầu tư công là tài sản kết cấu hạ tầng, trang thiết bị phục vụ phát triển khoa học và công nghệ,đổi mới sáng tạo.

b) Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng được xem xét, quyết định việc đầu tư mới, nâng cấp, mở rộng, phát triển tài sản kết cấu hạ tầng, trang thiết bị phục vụ phát triển khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo từ nguồn ngân sách thành phố Đà Nẵng.

Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng quy định chính sách ưu đãi, nội dung và mức hỗ trợ, đối tượng được hỗ trợ, quy trình, thủ tục hỗ trợ sử dụng kết cấu hạ tầng, trang thiết bị phục vụ phát triển khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo. Đồng thời, Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng quy định chi tiết về hình thức, quy trình, thủ tục giao tài sản, đơn vị tiếp nhận, khai thác tài sản, cơ chế quản lý sử dụng tiền thu được từ khai thác tài sản và xử lý tài sản kết cấu hạ tầng, trang thiết bị phục vụ phát triển khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo.

c) Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng là cơ quan quản lý nhà nước về tài sản kết cấu hạ tầng, trang thiết bị khoa học và công nghệ. Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng phê duyệt đề án quản lý, khai thác và xử lý tài sản kết cấu hạ tầng, trang thiết bị phục vụ phát triển khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo.

d) Đối tượng được giao quản lý, sử dụng, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng, trang thiết bị khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Đà Nẵng, Ban Quản lý Khu Công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng.

**- Giải pháp thực hiện chính sách đã được lựa chọn và lý do lựa chọn chính sách:** Quy định tại Nghị quyết các chính sách về vi mạch, bán dẫn, trí tuệ nhân tạo, thông tin truyền thông, quản lý khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo

**19. Chính sách 6: Về tiền lương, thu nhập (02 chính sách)**

**- Mục tiêu của chính sách:**

Xây dựng cơ chế bổ sung thu nhập cho CBCCVCNLĐ thuộc thành phố Đà Nẵng quản lý để góp phần đảm bảo mức sống, giúp CBCCVCNLĐ có điều kiện an tâm công tác, gắn bó với bộ máy nhà nước và phát huy vai trò, trách nhiệm trong thực thi công vụ. Việc bổ sung thu nhập gắn với vị trí việc làm và hiệu quả công việc, góp phần nâng cao hiệu quả phục vụ nhân dân, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của thành phố; để đảm bảo tính tương xứng với năng suất lao động của công chức và người làm việc trong các cơ quan quản lý nhà nước của thành phố Đà Nẵng.

Nhằm thu hút có hiệu quả người có tài năng, các chuyên gia đến làm việc, cống hiến tại các cơ quan, đơn vị thuộc khu vực công của thành phố; đặc biệt ở các lĩnh vực mũi nhọn nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ nhân lực, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

**- Nội dung của chính sách:**

(1) HĐND thành phố có thẩm quyền quyết định bố trí ngân sách thành phố để chi thu nhập tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách tại xã, phường, người lao động thuộc khu vực quản lý nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp công lập, một số hội có tính chất đặc thù, theo hiệu quả công việc, ngoài việc thực hiện chi thu nhập tăng thêm theo quy định của pháp luật hiện hành về cơ chế tự chủ tài chính đối với cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, bảo đảm không vượt quá 1,8 lần mức lương theo ngạch, bậc hoặc vị trí việc làm và chi thu nhập tăng thêm không vượt quá 0,8 lần quỹ lương cơ bản của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý.

(2) HĐND thành phố có thẩm quyền được quyết định mức thu nhập cho các chuyên gia, nhà khoa học, người có tài năng đặc biệt của thành phố.

**- Giải pháp thực hiện chính sách đã được lựa chọn và lý do lựa chọn chính sách:**

Quy định tại Nghị quyết thực hiện thí điểm chính sách đặc thù cho thành phố Đà Nẵng về thẩm quyền của HĐND thành phố về tiền lượng, thu nhập.

Việc sử dụng ngân sách để chi thu nhập tăng thêm có tác động lớn đến đội ngũ cán bộ công chức, viên chức thành phố Đà Nẵng. Nếu được áp dụng sẽ có tác dụng nhiều mặt như: Đảm bảo và nâng cao chất lượng đời sống của cán bộ công chức, viên chức, người lao động, góp phần yên tâm công tác, tái tạo sức lao động, nâng cao năng suất lao động, chất lượng công việc, tạo động lực và thúc đẩy các sáng kiến khoa học, chống tham nhũng…

Đội ngũ nhân tài khi được thu hút, trọng dụng sẽ phát huy vai trò tiên phong, tiêu biểu trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ có hàm lượng giá trị gia tăng cao; đồng thời nâng cao chất lượng xây dựng chính sách và tăng hiệu quả công tác quản lý nhà nước; cũng như góp phần chuyên nghiệp hóa, bồi dưỡng năng khiếu, nhân lực lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật - thể dục, thể thao của Thành phố.

*(Đính kèm Báo cáo đánh giá tác động của các chính sách).*

**V. GIẢI TRÌNH, TIẾP THU Ý KIẾN GÓP Ý CỦA CÁC BỘ, NGÀNH**

- Đến hết ngày …/2/2024, Bộ Kế hoạch và Đầu tư nhận được văn bản góp ý đối với Hồ sơ xây dựng dự thảo Nghị quyết của …/… Bộ, cơ quan trung ương (dự thảo ngày …/01/2024). Hầu hết các ý kiến của các Bộ, cơ quan trung ương thống nhất về sự cần thiết xây dựng Nghị quyết về sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 119/2020/QH14 ngày 19 tháng 06 năm 2020 của Quốc hội về tổ chức mô hình chính quyền đô thị và thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng.

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã tiếp thu, chỉnh sửa và hoàn thiện dự thảo Nghị quyết, cụ thể là:

…..

 *(Chi tiết các ý kiến góp ý và ý kiến tiếp thu, giải trình tại Phụ lục kèm theo).*

 **VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ QUYẾT SAU KHI ĐƯỢC THÔNG QUA**

**1. Cơ quan chịu trách nhiệm thi hành**

a) Chính phủ thống nhất tổ chức thực hiện Nghị quyết này và chỉ đạo các Bộ, cơ quan liên quan phối hợp với thành phố Đà Nẵng xây dựng các văn bản hướng dẫn trong quá trình thực hiện (nếu cần thiết), tạo điều kiện cho thành phố Đà Nẵng có đủ nguồn lực cần thiết để phát huy mọi tiềm năng, lợi thế phát triển trở thành một thành phố tạo động lực cho phát triển khu vực miền Trung - Tây Nguyên và cả nước.

b) Các Bộ, cơ quan ngang Bộ trong phạm vi chức năng nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm phối hợp với Hội đồng nhân dân, Uỷ ban nhân dân thành phố Đà Nẵng trong việc tổ chức triển khai thi hành Nghị quyết.

c) Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm sau đây:

- Tổ chức thực hiện Nghị quyết này và các quy định khác của pháp luật có liên quan;

- Bảo đảm nguồn lực thực hiện: Được bố trí nguồn kinh phí để thực hiện các quy định trong Nghị quyết của Quốc hội, ngoài nguồn kinh phí do ngân sách nhà nước cấp, huy động nguồn lực từ cơ quan, đơn vị và địa phương, hỗ trợ của các tổ chức xã hội, tổ chức quốc tế hoặc lồng ghép vào các chương trình, dự án khác để có nguồn kinh phí bảo đảm cho việc thực hiện Nghị quyết của Quốc hội;

- Thực hiện công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát tình hình thi hành Nghị quyết của Quốc hội;

- Sơ kết, tổng kết việc thực hiện thí điểm thực hiện cơ chế, chính sách quy định tại Nghị quyết này, báo cáo Chính phủ để Chính phủ báo cáo Quốc hội xem xét, quyết định;

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn, giải thích quy định của Nghị quyết nhằm nâng cao ý thức của tổ chức, cá nhân; tăng sự đồng thuận, ủng hộ của nhân dân.

d) Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội thành phố Đà Nẵng và đại biểu Quốc hội giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

**2. Kinh phí tổ chức thi hành**

- Dự kiến kinh phí cho việc thi hành Nghị quyết sau khi được thông qua (theo định mức quy định) bao gồm: Kinh phí để xây dựng văn bản hướng dẫn Nghị quyết; kinh phí tổ chức triển khai Nghị quyết; kinh phí thực hiện tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết; kinh phí theo dõi thi hành Nghị quyết; kinh phí thực hiện thanh tra, kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm; kinh phí phục vụ cho công tác sơ kết, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết...

- Nguồn kinh phí gồm: nguồn ngân sách Nhà nước, nguồn vốn từ các nhà tài trợ, tổ chức quốc tế và các nguồn kinh phí huy động hợp pháp khác.

**VII. THỜI GIAN DỰ KIẾN TRÌNH VÀ THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT**

Trên cơ sở các ý kiến nêu trên, Bộ Kế hoạch và Đầu tư kính trình Chính phủ thông qua Hồ sơ xây dựng Nghị quyết của Quốc hội về sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 119/2020/QH14 ngày 19 tháng 06 năm 2020 của Quốc hội về tổ chức mô hình chính quyền đô thị và thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng. Thời gian trình Quốc hội cho ý kiến đối với dự thảo Nghị quyết vào kỳ họp thứ …. của Quốc hội khóa XV theo trình tự thủ tục rút gọn và thông qua tại một kỳ họp.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư xin gửi kèm Tờ trình các tài liệu theo quy định tại Điều 37 Luật Ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, gồm:

(1) Báo cáo đánh giá tác động của chính sách trong đề nghị xây dựng Nghị quyết;

(2) Báo cáo đánh giá thực trạng phát triển kinh tế - xã hội và xây dựng, phát triển thành phố Đà Nẵng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

(3) Bảng tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến của các Bộ, ngành liên quan;

(4) Đề cương dự thảo Nghị quyết;

(5) Đề án một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng.

 (6) Báo cáo Sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 43-NQ/TW, ngày 24 tháng 01 năm 2019 của Bộ Chính trị khóa XII về xây dựng và phát triển thành phố Đà Nẵng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”.

Trên đây là Tờ trình đề nghị xây dựng Nghị quyết của Quốc hội về sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 119/2020/QH14 ngày 19 tháng 06 năm 2020 của Quốc hội về tổ chức mô hình chính quyền đô thị và thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng, Bộ Kế hoạch và Đầu tư kính trình Chính phủ xem xét, quyết định./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như trên;- Văn phòng Chính phủ;- Các Bộ: CT; GTVT; NV; TC; TNMT; VHTTDL; XD; Y tế; GD ĐT; KHCN; LĐTBXH; NG; NNPTNT; TTTT; NHNN;- UBND TP Đà Nẵng;- Sở KH&ĐT TP Đà Nẵng;- Bộ KH&ĐT: Các Cục, Vụ: QLĐT, ĐTNN; PTDN; TH, PC, PTHTĐT, KTĐN, QLKKT;- Lưu: VT, KTĐPLT, (HTH) | **BỘ TRƯỞNG****Nguyễn Chí Dũng** |